

SÁNG-LẬP
Madame NGUYỄN-DUC-NHUAN

Mua báo, gửi bài,
trả tiền xin đề cho:
M. NGUYỄN-DUC-NHUAN
Tổng-Lý
Phụ nữ Tân văn.
42, Rue Catinat,
SAIGON

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

PHỤ NỮ TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42, Đường Catinat. — SAIGON.

CHỦ-NHIỆM
M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

GIÁ BÁO

Một năm..... 6\$00
Sáu tháng..... 3.00
Ba tháng..... 1.50
Lệ mua báo xin trả
tiền trước.

Sao không đem khoa học nuôi con vào trong chương-trình học của con gái

Ý-kiến của một nhà nữ-giáo

Việc giáo-dục con gái ở trong các nhà trường ta hiện nay, xem ra bông lỏng, không thiết thực cho người con gái một chút nào hết. Con gái ta đi học, trong mười phần thì hết chín phần, chỉ cầu lấy cái tri-thức phổ-thông mà thôi, chưa dễ mấy nhà có tiền có sức cho con gái mình theo học cao-đẳng được, vậy mà chương-trình sơ-học của con gái cũng giống như chương-trình sơ-học của con trai, đó là một chỗ khuyết-diểm lớn lắm, nó không hợp với tính-thể của mình, mà cũng không đúng với lòng nguyện-vọng của những nhà có con cho đi học.

Thứ nghĩ mà coi, người con trai đậu được cái bằng sơ-học, mà thôi không có sức theo học nữa, thì có thể phá ngang ra, kiếm việc làm ở sở nầy hàng kia. Còn con gái cũng đậu cái bằng sơ-học rồi, mà không có sức học cao lên nữa, thì hỏi đi làm nghề gì? Ngoài hai cái nghề cô giáo và cô mụ ra, thì ai muốn đàn-bà làm *đắc-ty-lô* hay là làm *công-táp*? Té ra sự học tuy là ngang nhau, nhưng mà đàn-bà phải chịu thiệt thòi về đường sanh-hoạt và tiền-thủ ở trong xã-hội. Chẳng những xã-hội đã không có chỗ dùng, mà hình như gia-đình cũng không được ích-lợi gì cả. Có mấy người con gái đi học trong nhà trường ta, mà biết nấu ăn cho lành, biết may vá cho khéo, biết nuôi con cái cho phải phép, hay là biết kiếm một cái nghề nhỏ gì để tự-lập lấy mình? Vì sao? Vì những lúc họ còn cắp sách ra vào ở đầu ghề nhà trường, thì có ai dạy cho họ mấy cái đó đâu! Nghĩa là nhà trường những đều cần dùng và thiết thực

nữa. Cái chương-trình ấy bắt-lương và khuyết-diểm nhiều lắm, phải sửa đổi hẳn đi mới được.

Hãy nói ngay việc sản-dục có phải là một việc thiết thực ngay cho phụ-nữ không? Sao nhà trường không dạy cho họ? Việc sản-dục đối với đàn-bà, là một phận sự đương nhiên, là một gánh nặng ở đời, là một công việc của trời trao cho, không sao tránh khỏi được. Nuôi con là một khoa học khó khăn, chứ không phải chỉ nhờ về tình âu yếm nựng nịu của người mẹ mà đủ; phải biết chăm nom nuôi nấng theo phép vệ-sinh mới được. Xứ ta, hằng năm kể có trăm ngàn nào là đứa đầu mưng miêng sữa, vừa mới trông thấy ánh sáng mặt trời là uống mạng liên, chỉ vì chị em ta phần thì không biết cách nuôi con, phần thì tin theo những dị-đoan hủ-tục; chứ nếu ai cũng biết khoa học ấy ít nhiều thì đâu có đến nỗi này. Bao nhiêu những phương-pháp có thể nuôi nấng và hộ-vệ cho đứa con nít nên người, chẳng những là phận-sự của người làm mẹ đã đành, mà lại có ảnh-hưởng qua hệ cho xã-hội và dân-tộc nữa. Dân-tộc nào cường-thạnh, là nhờ con em có vóc vạc khoẻ mạnh, và tinh thần trong sạch, lẽ ấy không nói chắc ai cũng biết. Như vậy thì trong việc dạy-dỗ đàn-bà, có khi nào cần kíp và ích lợi cho bằng khoa học nuôi con nữa. Mà dạy ngay cho những em nhỏ vào học nhà trường đi!

Sao cũng có người phản-đôi lại tôi mà nói rằng « Ý! đứa con gái nhỏ, mới lên chín mười tuổi, đã cần dạy chúng nó cái khoa học ấy làm chi sớm vậy. Dạy sớm quá rồi lớn nó quên đi, có ăn thua gì đâu?»

Rõ ràng khi bàn đến vấn-đề này, tôi cũng đã nói rõ chỗ đó, nhưng sau suy xét cho con gái mới lên chín mười

học ngay cái khoa ấy, không phải là sớm, mà nó có thể đem ra-thiết hành và làm ích-lợi cho gia-đình ngay. Ai dám chắc rằng lúc nhỏ nó học, rồi lúc lớn nó quên hết đi? Mà dầu có quên đi nữa, cũng còn nhớ được đại-khái; khoa học ấy, nếu biết được đại-khái, cũng đã là có ích rồi, còn hơn là mờ mịt không biết chút nào. Phương chi khi còn đi học, nhà trường dạy biểu cho nó cái phương-pháp nên nuôi nấng con nít thế nào, thì về nhà nó có thể thiết-hành ngay, là nuôi nấng chăm nom em nhỏ cho mẹ hoặc chị nó. Tuy bây giờ, nó không phải là người mẹ, mà nó đóng cái vai như là vú nuôi, hay là một vị thầy thuốc còn nhỏ tuổi, chẳng phải là có ích-lợi ngay trước mắt sao. Những đứa đã có sự kinh-nghiệm nuôi con như vậy ngay từ thuở nhỏ, đến khi lớn lên, lãnh cái thiên chức làm vợ làm mẹ, sẽ là người thông thạo, biết cách-thức, thiết là hay biết chừng nào.

Các trường học con gái bên Huê-kỳ bây giờ, họ thi-hành như vậy đó. Họ thấy trong xã-hội, có nhiều gia-đình vì sự ngu dốt hay là vì sự làm ăn lơ đãng, mà để con ra không biết cách thức, và không hết lòng nuôi nấng trông nom, thành ra có nhiều đứa con nít chết yếu; nay nếu đem phép nuôi con mà dạy cho các gia-đình ấy được phổ-cập, là một sự rất khó. Họ bèn nghĩ tới cách dạy cho con nít, để chúng nó về dạy lại cho mẹ nó ở nhà. Bởi vậy trong chương-trình học, có dạy phép nuôi con nít, là một khoa học cũng quan-hệ và bắt buộc như mọi khoa khác. Ngoài ra, họ lại còn lập ra nhiều hội học, kêu là *Ligue des petites mères*, cho những đứa con gái, từ 10 cho tới 15 tuổi vào học. Họ dạy từ cách cho ngủ cho bú, tới mọi cách phòng-bị và thang thuốc các chứng bệnh cho con nít ra sao, rất là rõ ràng cẩn thận. Mấy đứa con gái nhỏ, biết được khoa ấy, lấy làm vẻ vang, về đem ra giúp đỡ và dạy biểu cho mẹ ở nhà ngay. Trước kia Huê-kỳ cũng có cái hại con nít chết yếu, nhưng từ khi họ mở mang việc giáo-dục nầy như vậy, thì cái hại kia dường như, bớt được tám chín, kết-quả hay tới như

trong các trường con gái của ta, không bắt buộc đem cái khoa học ấy vào trong học-khoá? Con gái đi học cũng cần lấy cái bằng cấp sơ-học như con trai, để làm gì? Đã biết rằng con gái cũng nên có học-thức phổ-thông— và cả cao-đẳng học-thức nữa— nhưng mà cái khoa học nào cần dùng cho con gái học, thì trường phải dạy ngay cho họ. Con gái đi học, thuộc địa-dục, làm công việc nhà, hoặc những chuyện sống sót, thì cần phải dạy, đó chính là một điều cần thiết. Mỗi một con là cái

thì thiết-lưỡng còn là người đàn-bà chưa xứng đáng. Cứ nói rằng để ra đó rồi có vú nuôi, có thầy thuốc, ấy là nói bướng mà thôi, chớ cái phận-sự của mình làm mẹ, không có cái quyền như vậy được. Nói giống yêu hèn, tự người mẹ không biết nuôi con là một cái nguyên-nhơn trước hết, ai thương đến quốc-gia xã-hội, muốn cho con cháu mình sau này cho được thông-minh, mạnh khoẻ, không yếu hèn như mình ngày nay, thì phải nên lấy việc « gây giống » làm một việc rất cần rất cấp.

Nhưng than ôi! cái chế-độ giáo-dục con gái ngày nay, , tôi chỉ thấy là nó khuyết-tiểm. Sự khuyết-tiểm hình như cái hang sâu, đổ bao nhiêu đất cũng chưa lấp kín được; đây mới nói có một điều mà thôi, để tôi nói lần lần, rồi bàn tính với nhau coi chị em ta phải tổ chức việc gia-đình giáo-dục ra thế nào cho phải, chớ không nên quá say mê cái lối giáo-dục ở nhà trường ngày nay.

Trịnh Thu-Tâm

Chuyện lạ nước mình xưa nay mới có *Cây chuối trở hai chục bắp*



Cây chuối này ở tại vườn trong làng Phong-xuyên, huyện Phong-doanh tỉnh Nam-Định (Bắc-kỳ)

Cây chuối này trở một lượt 20 bắp, xem hình trên đây thì thấy được có một phía, mà đếm được hơn mười bắp, cái thì đơm ra trở nải, cái thì còn nguyên. Hình dáng bắp

đây là bắp chuối. Bắp chuối này là bắp chuối. Bắp chuối này là bắp chuối. Bắp chuối này là bắp chuối.

Y-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ

Kẻ lau nước mắt, người cười nhạo răng.

Trong kỳ báo số 3, chúng tôi có đăng một bài, đề là *Bức thư viết bằng nước mắt*, của người bạn du-học ở Paris gửi về, nói tình-cảnh của học-sanh ta du-học đối rết khổ sở lắm. Có nhiều người đọc bức thư ấy lấy làm cảm-động, tức như bà Henriette Đoàn Bá-Ninh viết thư lại hỏi chỗ ở của ông Trần-văn-Miễn ở bên Paris, đề gửi tiền sang giúp. Song le trò đời, có chuyện mình khóc thì người ta cười, mình cười thì người ta khóc, nó hình như là cái thế trận, đứng bên nọ thì tất nhiên phải chĩa súng sang bắn bên kia.

Sau khi bức thư bằng nước mắt ấy ra, thì có tờ báo Tây ở Hanoi là báo *La Volonté Indochinoise* viết bài công-kích lại. Trong bài ấy, nói tóm tắt lại thì bạn đồng-nghiep chỉ có trách anh chàng Trần-văn-Miễn kia — mà báo *La Volonté Indochinoise* đặt tên là anh *Je l'Ecole* -- rằng sao không học ngay ở các trường Cao-Đẳng bên này có được không, ai biểu đem thân sang tận bên Pháp làm gì mà la cực khổ. Bạn đồng-nghiep trách vậy, hình như chỉ giữ lấy phần được cho mình, chứ không chịu suy xét cho kỹ. Vẫn biết chánh-phủ hết lòng lo việc giáo-dục cho dân, cho nên có mở đủ các thứ trường ở đây, cho tới trường Cao-đẳng về luật, về thuốc, về sư-phạm, về mỹ-nghệ v.v. ở Hanoi đều có đủ hết. Song chắc hẳn trường đại-học ở đây, trình-độ có đâu được bằng các ban đại-học ở Quartier Latin bên Pháp. Có nhiều người thanh-niên chúng tôi khao khát sự học của nước Pháp, văn-minh của nước Pháp, cho nên muốn sang tới bên ấy mà học, vượt mấy biển cũng đi, đối rết cách mấy cũng chịu, đề học lấy ít nhiều điều tài điều giỏi của nước Pháp. Sự qua học bên Pháp là một vấn-đề, còn sự thiếu lương học mà than van, lại là một vấn-đề khác, không có thể nào trách được sao không học các trường bên này, ai biểu đem thân qua bên làm gì mà la cực khổ.

Vả lại, người Pháp sang đây chịu nóng nực, chịu khó nhọc, là mục-dịch chỉ muốn khai-hóa cho chúng tôi, vậy chúng tôi sang Pháp chịu thiếu thốn, chịu đói lạnh thì mục-dịch cũng muốn học nước Pháp mà thôi, có gì ở đâu mà la.

Trên kia đã nói, chánh-phủ lo bề giáo-dục tiện-lợi cho người Việt-nam, và tiện-lợi cho chánh-phủ, cho nên mở ra ở đây hết trường này tới trường khác, để cho chúng ta có trường học ngay ở bên mình, không phải đi đâu xa xui khó nhọc. Tức như mới rồi quan Toàn-quyền thi-hành một cái nghị-định từ nay về sau, những người đậu tú-tài bổn-xứ (*Bachot local*) cũng được bổ-dụng ở Đông-dương theo như những người đậu tú-tài tây (*Bachot métropolitain*) vậy.

Nưng ta phải nên nhận kỹ rằng: Tú-tài bổn-xứ mà ngang với Tú-tài tây

tài bổn-xứ ấy mà sang học bên Pháp thì vô ích, vì bên Pháp không chịu nhận cái bằng cấp ấy là cái gì.

Xưa kia mới đặt ra cái tú-tài bổn-xứ, tuy chương-trình học cũng như nhau, nhưng tú-tài bổn-xứ khi ra làm việc gì có được địa-vị tương-đương với tú-tài tây ở đâu. Vậy mà bây giờ chánh-phủ cho hai hạng tú ấy được bình-đẳng, nghĩa là chánh-phủ muốn cho dân hâm hở học ngay ở bên này, đừng sang Pháp nữa.

Chánh-sách ấy hay thiệt, nhưng chúng tôi thiết-tưởng đồng-bào ta ai có gia-tư, ai có trợ-cấp, có thể sang du học bên Pháp được thì cứ sang. Ánh sáng văn-minh và học-thức ở cả bên đó !

Lễ Hưng-quốc khánh-niệm.

Ngày mừng hai tháng năm ta là ngày kỷ-niệm đức Gia-Long nhà Nguyễn, mượn thế-lực người Pháp, đánh được binh Tây-sơn, thống nhất ba kỳ, tức vị hoàng-đế. Bởi vậy, từ trào đức tiên-đế Khải-định mới đặt ra ngày ấy kêu là ngày « Hưng-quốc khánh-niệm ».

Ngày lễ ấy mới sanh ra cách đây trên mười năm, mà có nhiều chuyện cũ. Còn nhớ mấy năm trước, lễ kỷ-niệm ấy chỉ được *thông-dụng* trong Trung-kỳ mà thôi, chứ không được *thông-dụng* ngoài Bắc. Nam-kỳ thì khỏi nói, vì Nam-kỳ là thuộc-địa của nước Pháp, nước Pháp là nước dân-chủ, khi nào cho mình làm lễ kỷ-niệm gì về quân-chủ.

Hồi đó ở Hanoi, có nhà treo cờ, thì bị hạ xuống, có bọn học-sanh muốn đứng cộ, thì bị giep đi, các trường không đóng cửa, các sở nhà nước vẫn làm việc như thường, nói tóm lại không ai được làm rộn rịp gì trong ngày ấy. Còn nhớ hồi ấy, có người vì làm lễ kỷ-niệm, mà sở mật-thám còn mời lên chơi nữa.

Cái không-khí ấy ngày nay đổi hẳn cả đi.

Năm nay chánh-phủ đã nhận ngày ấy là ngày quốc-khánh (*fête nationale*) của người Annam; các trường học, các sở công-đều nghỉ một ngày. Cho tới tờ báo *Avenir du Tonkin* ở Hanoi cũng đình-bản một kỳ để cho thợ thuy? trong nhà in cũng được nghỉ ngơi mà làm lễ quốc-khánh Quý hóa thay !

Phải, người Annam cũng nên có một ngày quốc-khánh, chứ ! Có ngày như ngày *Hưng-quốc khánh-niệm* để tưởng nhớ đến công-nghiệp của các bậc tiền-nhơn, để suy nghĩ đến cuộc đời dĩ-vãng ... Bởi vậy ngày *Hưng-quốc khánh-niệm* ta phải ghi nhớ công-nghiệp đức Gia-Long, là một việc cố-nhiên rồi, mà ta cũng không nên quên đức thầy Bá-Đa-Lộc Vì mấy bậc danh-nhơn, hào-kiệt, anh-chúa ấy có liên-lạc quan-hệ với nhau.

Chị em bên Hồng-mao

Bây giờ mới có người đàn-bà làm Thượng-thor một bộ

Kỳ báo trước đã đăng tin rằng cuộc tuyển-cử ở bên Hồng-mao ngày 30 Mai mới rồi, đảng Lao-công (Travailleurs) đắc thắng, và có 13 người đàn bà trúng-cử làm nghị-viên (député).

Trong kỳ tuyển-cử này mà đảng Lao-công đắc-thắng, thiệt là nhờ có đàn bà giúp cho mới được. Vì những người tới tuổi tuyển-cử thì đàn-bà nhiều hơn đàn ông tới trên một trăm muồn người, mà phần nhiều đều là con nhà lao-dộng, vào đảng Lao công hết, cho nên đảng Lao-công năm nay mới thắng như thế.

Đảng Bảo-thủ (Conservateurs) là đảng cầm quyền chánh-trị ở nước Hồng-Mao sáu năm nay, bây giờ thất thế, thành ra tòa nội các của ông Baldwin bị đổ. Ông Mac Donald là lãnh-tụ đảng Lao-công đứng lên tổ-chức tòa nội-các khác để cầm quyền-chánh.

Cứ theo tin ở Luân-Đôn ngày 7 Juin mới rồi, thì ông Mac Donald đã lập xong tòa nội-các mới, mà trong tòa nội-các mới này, có một người đàn-bà dự vào, làm Thượng-thor bộ Lao-dộng (Ministre du travail), là một bộ cũng trọng yếu lắm.

Bà lớn Thượng tên là Margaret Bondfield. Đời xưa, bên Tàu có chuyện Mạnh-lê Quân làm tể tướng, không biết là chuyện thiệt hay là chuyện bày đặt ra, nhưng mà đời nay, thiệt mới có cô Margaret Bondfield là đàn-bà làm tới là một.

Xin miễn chấp

Bồn báo là tuần-báo, giấy mực rất eo hẹp, lo cho có chỗ đủ đăng bài vở là may.

Từ hôm xuất bản đến nay có được rất nhiều bài xin đăng, nào là ai-tín, hi-tin, discours lên chức, discours được huyền-hàm vân vân. Bồn báo xin có mấy lời thành thiệt mà thưa rằng: không thể gì đăng được. Vậy khi nào những bài và tin tức ấy thì xin chờ quý vị gởi cho các báo hằng ngày đăng thì tiện hơn. Hiện nay những lời rao vặt thương mại, bồn báo cũng không nhận đăng thêm mà lại còn tình rút bớt ra những cái quảng-cáo nào bồn báo không có ký giao kèo.

Xin chờ quý đọc giả lượng cho.

P. N. T. V.

La joie se trouve au fond de toutes choses; mais il appartient à chacun de l'en extraire.

MARC AURÉLE

Mỗi việc gì cũng có sự vui vẻ sung sướng nằm ở trong; chỉ cốt là mình biết đem nó ra.

Bên nước Thổ-nhĩ-kỳ

Hễ ai không biết chữ thì không được lấy vợ

Ta nên biết rằng nước Thổ nhĩ-kỳ (Turquie) trước kia . . . hủ-bại và bị người ngoại-quốc áp-chế lắm. Song từ năm 1919 trở đi, họ nổi lên tự cường, bây giờ thành ra nước độc-lập phú-cường, chẳng kém gì mấy nước Âu Mỹ.

Nước Thổ nhĩ-kỳ chăm lo việc cải-cách lắm. Bây giờ họ cải-cách cả lối viết chữ của họ, mà theo lối viết 25 chữ cái La-tinh, chứ không viết ngòong nghèo như chữ Chà nữa. Họ sửa đổi mà bắt dân phải học theo.

Mới rồi chánh-phủ đã nghị-định rằng sau này nếu người đàn ông nào không có giấy của nhà nước nhận thiệt cho mình đã thuộc chữ La-tinh thì không được phép lấy vợ. Kể nào không biết chữ ấy, chẳng những phải ở goá mà thôi, lại còn bị tội nữa. Kể từ ngày 30 Mai mới rồi trở đi, hễ là dân nước Thổ nhĩ-kỳ, bất cứ đàn ông đàn bà, từ 16 cho tới 45 tuổi, mà không có cái giấy nhận-thiệt cho mình rằng biết lối chữ mới, thì sẽ phải tội nặng.

Trời ôi! cũng là may đó! Nếu chánh-phủ Pháp ta mà thi-hành luật ấy ở bên này, thì biết bao nhiêu là chị em mình không có chồng, vì cái sổ rầu mảy của ta mà bất-thức-tự, còn nhiều hơn nước nào hết thảy. Lối ấy không phải tự bạn đàn-ông, mà là tự thời-đại.

Đàn bà nước Pháp sùng bái bà Jeanne d'Arc tới cực nào?

Đàn bà nước Pháp rất là sùng bái bà Jeanne d'Arc, vậy mà chị em ta rất là vô tình, không ai nhớ tới bà Trưng Trắc một chút nào hết.

Ngày 11 Mai mới rồi, là ngày kỷ-niệm 500 năm bà Jeanne d'Arc và cũng là ngày quốc-khánh mỗi năm, thì hội « Nữ-quyền » (Ligue française pour le droit des femmes) bên Pháp, có đem đề dưới tượng đồng của bà Jeanne d'Arc ở Paris một cái vòng bông, trong có viết mấy hàng chữ như vậy:

Kính dâng bà Jeanne d'Arc

Là người đã cứu nước Pháp

Thế mà nếu sanh ra ngày nay thì chẳng ai cho bỏ thăm bầu
Hội-đồng Thành-phố.

Coi đó đủ biết đàn-bà Pháp có lòng uất ức về sự mình chưa có quyền tuyển-cử lắm.

Được một lúc, thì lính cảnh-sát lại bắt cái vòng bông ấy đi. Đàn bà và lính xung đột với nhau. Hội Nữ-quyền đương kiện người lính cảnh-sát.

Có chỗ . . .

Những hàng nào mà . . . trông có thay . . .
dầu châm châm vào, ấy . . .

Itou La-ve
mà là

Ý-kiến của ông BÙI-QUANG-CHIÊU đôi với vấn-đề phụ-nữ

Cuộc phỏng-vấn của P. N. T. V.

Ngày thứ hai tuần rồi, hồi tám giờ rưỡi sáng, Bồn-báo chủ-nhiệm với tôi có vợ Phú-nhưận thăm ông Bùi Quang-Chiêu, để phỏng-vấn ông về vấn-đề phụ-nữ.

Chúng tôi đã trưng-cầu ý-kiến các danh-nhơn trong nước, không phân-biệt là đảng-phái nào, thì thế tất phải đến ông chủ báo *Tribune Indochinoise*, là một nhân-vật trọng-yếu ở Đông-Dương ta.

Một cái nhà rất đẹp, trưng trang-hoàng rực-rỡ, tỏ ra là nhà của một bậc phú-hộ và tri-thức; vừa gần thành-phố là nhờ có ô-tô, vừa xa chỗ phồn-hoa, là vì có cái vẻ êm-ái lặng-lẽ; ấy chỗ ở của ông lãnh-tụ đảng Lập-hiến có cái vẻ đặc-biệt như thế.

Một người tớ gái mời chúng tôi ngồi được một lát, thì ông Bùi vừa ở trong đi ra, đầu có nón, tay cặp sách-vở, chúng tôi thấy thế đã lo rằng cuộc phỏng-vấn không khéo lại hỏng đi.

Nhưng ông Bùi tuy đã sắp-sửa đi như thế, mà khi gặp chúng tôi cũng ăn-cần lắm.

— Chúng-tôi có gởi cho ông một bức thư hỏi ý-kiến của ông về vấn-đề phụ-nữ.

— Tôi chẳng hề có nhận được thư nào của các ông cả. Chẳng hay các ông muốn biết ý tôi về những vấn-đề nào?

— Về cái tình-trạng phụ-nữ ngày nay; về cái chức-vụ đàn-bà trong buổi giao-thời; về sự giáo-dục nữ-tử nước ta.

Ông Bùi gật đầu tỏ ý vui vẻ lắm; ông mời chúng tôi ngồi lại, ông thì bỏ sách và nón ra một bên. Rồi ông khởi sự nói:

— «Vấn-đề phụ-nữ? Tôi đã băn-khoăn nghĩ bấy lâu nay. Ngay từ năm 1911, tôi đã có viết báo *Le Temps* ở bên Pháp, (vì bấy giờ tờ báo người ta tin nghe lắm), mà yêu-cầu học cho con gái.

« Khi ấy Nữ-Học-đường

Vấn-đề phụ-nữ n
tức là cả

tử; mà cần thứ nhất là sự đức-dục. Cũng phải lo huấn-luyện họ, để làm người trong Xã-hội.

« Gần đây trong nước đã có bọn thiếu-niên xướng lên sự *Nam-nữ bình-quyền*. Bình-quyền, hay là bình-đẳng là nghĩa gì? Phụ-nữ ta có hiểu đâu! Họ tưởng hễ đàn-ông làm sự gì thì cũng phải cho đàn-bà được làm sự ấy. Lầm lẫn, và hại lắm! Ở trong thật sự, ở đời chẳng hề có bình-đẳng bao giờ; có chăng cũng là trong lý-thuyết. Thế-gian làm sao có bình-đẳng được? Tôi nói thí-dụ: Một người kia nhờ gắng công học-hỏi, nhờ sự tình-cờ của cuộc đời, nhờ sự-nghiep làm ra, nhờ bấy nhiêu đó mà thành ra một nhà thượng-lưu, — hay là một nhà *bourgeois* (phú-hộ), tùy-ý các ông, — tất là người ấy có quyền hưởng nhiều lợi hơn

anh phu quét đường. Anh nầy dốt, không làm được việc gì khác hơn, thì chỉ dựa cái quyền sống-còn (*droit à l'existence*) là phải. Một người có học, làm được nhiều công trình lớn hữu-ích cho xứ-sở, mà để ngang bướng với một kẻ dốt-nát chẳng làm được việc gì hay chẳng có nghĩa-vụ gì, thì chẳng hóa ra không có công-lý hay sao?

« Tôi chỉ nói thí-dụ mà thôi. Các ông là chủ-bút nhật-trình, có nhiều nghĩa-vụ khó-khăn, thì cố-nhiên là các ông phải được nhiều quyền-lợi hơn một tên *planton* chỉ biết viết *bande* phải không?

« Vấn đề phụ-nữ cũng như vậy. Đàn bà không bóc lột được những việc nặng



người nội-trợ (femme d' intérieur) mà thôi.»

Ký-giả nói :

— Nhưng mà đàn bà Nhứt cũng làm quốc-sự.

— « Phải. Họ mà làm, đó là sự đặc-biệt, sự bất thường. (Elles le font, mais exceptionnellement). Ví trong đoàn phụ nữ ta, mà có một hai người lỗi-lạc, ra gánh gồng công-việc xã-hội, thì chúng ta hẳn là phải vui mừng. Song le, sự đặc biệt là sự đặc biệt ; nó không phải là một cái thông lệ. Nói rút lại một câu, là đàn bà phải làm phận sự của đàn-bà, phải có lợi-quyền của đàn bà. Lợi quyền ấy là do phận sự ấy mà ra. Chớ đòi kiêm cả lợi-quyền của nam-tử thì ra lẽ bất công. »

— Nhưng mà, hồi nầy ông có nói phụ-nữ chậm mất 50 năm... ?

— « Thật chớ ! Tôi xin thí-dụ : quan phủ kia có vợ là một người không từng nhờ được cái giáo dục của ông ta ; bả lại hay can thiệp vào việc quan của ông. Bả hét lính, bảo đóng trống một người hữu sự. Chồng nói : « Tôi không có quyền đóng trống ». Vợ hét lại càng lớn tiếng : « Sao lại không có quyền ? Không có quyền thì còn làm Phủ mà chi nữa ? Thà làm Xã-trưởng còn hơn ? »

« Thật sự là Xã-trưởng có quyền đóng trống, mà ông Phủ thì không có cái quyền ấy ; ông chỉ là người trung-gian để liên lạc làng tổng với phần cai-trị hàng tỉnh mà thôi. Nhưng mà đàn bà vô học còn hiểu sao được cái nghĩa lý như thế ?

« Tôi tưởng đàn bà ta mà chậm chân trễ bước nhiều như vậy là có mấy lẽ. Một là trường nữ-học mở sau trường nam-tử, và là ít ỏi quá. Hai là chính cái thiếu số nữ tử được đi học đó khi ra trường rồi còn phải kém nam tử cái phần giáo dục của xã hội. Con gái thời học thì về nhà cha mẹ ; tự giam mình trong một cái vòng eo hẹp, chẳng còn giao thiệp với ai nữa. Con trai thì giao thiệp rộng rãi hơn nhiều ; các bè bạn các cá-nhân, thường khi tư tưởng trái với mình, bao nhiêu cái ý kiến gặp nhau, chọi nhau, hằng ngày như vậy, thành ra một cách sửa thiên-kiến rất hay.

« Nói rút lại một câu. Vì nữ học mở chậm và không phổ biến, và vì hoàn-cảnh Xã-hội, mà nửa phần trong quốc dân là đàn bà chậm mất 50 năm tiến-bộ. Vì đó mà Xã-hội chúng ta phải chịu thiệt hại, vì là thiếu mất cái thể quân-bình (équilibre). Ông ta chán nản vì đó, mất thú vui vì đó cũng

làm cho cha mẹ ưu-phiền. Vì sao ? Vì cha mẹ là cái công đào-tạo của văn-hóa cũ ; mà con-trẻ lại là kết-quả của văn-hóa mới. Bởi vậy sự cũ-động, sự tư-tưởng của hai đảng xung-đột nhau, thành ra khó chịu lắm.

« Nhưng mà cái lớp thiếu-niên bây giờ còn lớn nữa ; mai sau có gia-đình, sẽ có con cái đi học. Sự-thể khi ấy sẽ bớt đau-dớn ; con gái và con trai có học-thức sẽ dễ thuận hòa cùng cha mẹ hơn. »

Ông Bùi nói luôn một hơi ; xong ông nói tiếng Pháp tự-nhiên lắm ; tuổi đã gần 60, mà họ còn tráng-khiên, mắt lanh-lợi. Ông nói tiếp :

— « Nhân nói về những sự đau-dớn đó, tôi xin bày thêm một đôi ý-kiến, mong rằng cái lịch-duyet của tôi có bổ-ích cho người đi sau. Tôi thì đã già, đã sắp hết cái phận-sự, tôi muốn rằng cái kinh-nghiệm của tôi được các ông lợi-dụng. Tôi chỉ biết có hai nước là đàn-bà có nhiều tự-do, mà biết tự bảo-vệ cho mình. Hai nước đó là nước Anh và nước Mỹ. Ở đấy, sự nữ-học phổ-cập trong dân ; đàn-bà tự-do hơn mọi nơi, mà lại ít xảy ra những sự tồi phong bại tục, Ở Pháp thì sự-thể không được khả-quan bằng. Đàn-bà Pháp yếu hơn, dễ cảm hơn, dễ sa-ngã hơn, có nhiều cảnh thương-tâm lắm. Họ có học-thức hơn gấp mấy đàn bà ta mà còn yếu-đuối như thế ; họ lại còn nhờ được cái sức của phong-tục phòng-bị cho nữa. Nói chi đám đàn-bà ta ?

« Còn điều nầy, ta cũng nên lưu-ý. Đàn-bà Âu-Tây ít làm quyền hơn đàn-bà ta. Họ có học, họ biết cái quyền họ tới đâu là giới-hạn, cho nên họ dễ chịu. Vì, các ông cũng biết, cái tự-do của mỗi người phải lấy cái tự-do của kẻ khác làm giới-hạn mới đáng. Giã như có người vịn lẽ tự-do mà trần-trướng chạy ra ngoài đường, thì là phạm đến cái tự-do của kẻ khác. Các kẻ khác đó, không muốn thấy sự loã-lở, tức là cái giới-hạn ngăn tự-do, mà người trần-trướng vượt đi là trái phép. Có muốn trần-trướng mà ở trong phòng, đóng cửa lại, thì ai còn cái về nghĩa tự-do với họ làm chi ?

« Đàn-bà Annam vì thiếu giáo-dục cho nên không hiểu cái quyền-hạn của mình là tới đâu, nhiều khi đoạt cả quyền gia-trưởng, thiệt là khó chịu lắm. Đàn ông lớn hơn, mạnh hơn, khôn hơn, lịch-duyet hơn, thì lý-ưng phải làm chủ nhà ; mà có nhà, đàn bà cai-quản cả đàn-ông nữa ! Đàn ông biết tưởng một mình họ, các ông cũng là qui về cho họ. Đàn ông chống mình cứ xỏ-quẩy bên mình, dưng họ lại là xã-hội, quốc-gia coi nữa. Tôi tưởng các ông cũng nên cho họ biết rằng

Có chứ mình thật, mà cũng thật là Đại-gia-đình chỉ là một phá

mình còn có

thầy cô

bà bị ghẹo chọc mà hồ lên, hề anh đàn-ông vô-duyên bị chỉ vào mặt, thì tức thì thiên-hạ xúm lại. Đặng làm chi ? Đặng bình vực người đàn-bà bị hiếp, và mắng nhiếc cười chê anh vô-phu. Thiệt là xấu hổ lắm. Chẳng bì với bên ta, cô nào rũi gặp anh bất-lương nào ghẹo chọc, làm khó chịu mà còn hồ lên, thì thiên-hạ xúm lại đặng . . . cười cô, làm cho cô phải thẹn-thường hơn nữa. Té ra bị anh đàn-ông hiếp-đáp, mà cần cứu với xã-hội, xã-hội đã chẳng bình thì chớ, trở lại mĩa-mai, nhạo-báng mình nữa, rõ tội-nghiệp hay chưa ? »

Nghe tới đây vui quá, chúng tôi cười, thì ông lại nói tiếp:

« Tôi còn nói câu này nữa, xin các ông miễn chấp. Các ông đến đây không phải vì quốc-sự mà tôi còn nói ra làm chi. Song lẽ, có chỗ tương-quan với vấn-đề mà các ông hỏi tôi đó. Tôi tưởng chúng ta chẳng nên gây cho đàn-bà trở nên kẻ phản-đối ta, mà chỉ nên gây họ làm bạn hợp-tác. Giúp cho họ đòi bình-quyền, là gây thêm kẻ phản-đối chớ có phải là bạn hợp-tác đâu ! Họ sẽ phản-đối chúng ta từ trong gia-đình cho đến ngoài xã-hội. Kẻ nghịch của ta đã nhiều lắm rồi, tội chi mà gây thêm nữa ? Cũng như bọn thượng-lưu ngày nay đương chống nhau với cái sức đàn-áp của đế-quốc chủ-nghĩa còn chưa xong, mà sau lưng lại nảy ra cái sự giai-cấp tranh-đấu, nghĩa là dân-chúng chống với thượng-lưu, vậy là mình làm yếu sức cho mình đó.

« Dân-chúng mà chống với bọn phú-hộ, thì e rằng lại sanh ra giai-cấp như bên Ấn-độ, thật là nguy-hại cho quyền-lợi cao-xa của nước ta, chớ chẳng ích gì.

« Phú-hộ hay là Thượng-lưu ! Các ông với tôi đây cũng là ở trong hạ-lưu mà lên cả ; tôi đây là hạng phú-hộ thiệt, mà tôi có vị-kỳ đâu. Tôi đã mở đường đi trước, tôi sẵn lòng hiệp sức với các ông đặng giúp cho bọn hạ-lưu bước lần lên tới cái hàng của chúng-ta đây cho dễ. Tấn lên để hưởng nhiều đặc-quyền, rồi lợi-dụng các đặc-quyền ấy mà giúp cho dân-chúng bước tới như mình ; như vậy là hay chớ ? Mà các ông nghĩ coi, tụi thượng-lưu còn cần phải học nữa, vội trông chi tới bọn hạ-lưu dốt nát ? Các ông cũng nhớ chớ, cuộc cách-mạng của Pháp-quốc nào phải là do bọn hạ-lưu làm ; mà thiệt là do bọn phú-hộ. Ông Mirabeau há chẳng phải là một nhà phú-hộ thượng-lưu sao ? »

Ông Bùi nói tới đây, đọng nghe càng rồn-rảng. Chúng tôi từ khi dể chân vào nhà ông, đã dể cái tư-tưởng chánh-trị ở ngoài cửa, cho nên cứ đóng cái vai phóng-sự-viên, ngồi yên vậy mà nghe nốt.

Ông nói nữa :

— « Có phải là tôi không đồng-ý với các ông đâu. Tôi cũng biết sự tranh-đấu của các giai-nữ dành quyền với nam-tử, là những . . .

Tấn-bộ. Tôi chỉ không đồng ý với thời mà thôi. Tôi nói rằng . . .

« Ông nên gây ra sự tran-

giờ xin nói . . .

« . . .

cho con gái theo mới hết thấy, được thật tự-do. Vì tưởng cứ phóng-lung không câu-thúc gì là theo Tây-học đó !

« Bốn cô con gái nhà đó tiếp tôi từ từ, mà từ từ quá làm cho tôi hóa ra ngạc-nhiên ! Các cô giữ tôi lại để nói chuyện lâu, xem tôi như người thân, mà nào tôi có phải là người thân của các cô đâu ! Khi tôi ngờ-ngác đứng dậy kiêu ra về, thì các cô còn mời ở lại chơi buổi tối.

« Tôi thật tình lấy làm lạ, vì tôi chẳng phải họ hàng thân-bích, mà sao lại đặng hậu-đãi như vậy ? Các cô hậu-đãi tôi như thế, thì chắc cũng còn hậu-đãi nhiều người khác nữa chớ. Các ông nghĩ thử như thế có nguy hay không ? Bây giờ, ông thì mất rồi, chỉ còn bà. Còn như bốn cô kia thì là hồng cả, ấy một cái gia-đình hiểu về học mới sai lầm đã tan nát ra như thế. »

Chúng tôi nói :

— Buổi giao-thời tất nhiên là không tránh khỏi những sự loạn như thế.

— « Ừ thì đành là không tránh khỏi, song ta cũng phải thận-trọng, chớ lẽ đâu lại làm vội quá cho sanh hại nhiều ? Chúng ta phải hết sức cẩn thận, không khéo thì đắc tội. Vấn-đề này quan hệ cho xã-hội, cho gia-đình, cho bốn thân ta, ta không nên khinh xuất.

« Các ông nghĩ coi, ông Soái cầm quân đâu đã biết là thế nào cũng không khỏi sự thiệt mạng quân sĩ. Song cũng phải thận-trọng, hề bớt sự thiệt mạng ngàn nào thì mừng ngàn nấy. »

Cuộc phỏng-vấn tới đây là xong, chúng tôi đứng lên để cáo-biệt, thì vừa ông Bùi cũng đứng. Ông mời chúng tôi xơi nước nữa, vui vẻ hỏi thăm chúng tôi :

— Các ông định làm *Phụ-Nữ Tân-Văn* ra sao đó ? Tôi có xem quí-báo ở nhà em gái tôi, nhưng tôi thú thật rằng ít khi đọc báo quốc-ngữ lắm.

Chúng tôi đáp :

— Về vấn-đề phụ-nữ, thì ý kiến của chúng tôi kể đại-khải cũng không khác ý kiến của ông là mấy. Chúng tôi xin cảm ơn ông, và xin cáo-biệt.

— « Tôi mong rằng các ông thuật lại cho được y như lời tôi đã nói. »

Ông Bùi tiễn chúng tôi ra cửa. Ra tới xe coi lại thì 9 giờ rưỡi.

Theo tục-ngữ phong-dao

XÉT VỀ SỰ SANH-HOẠT CỦA PHỤ-NỮ NƯỚC TA

(Tiếp theo số 7 của P. N. T. V.)

II— Sự hôn-nhơn của đàn bà con gái

Trai có vợ, gái có chồng, việc hôn-nhơn là việc chung cả hai bên. Nhưng so với bên đàn ông thì bên đàn bà con gái chỉ có việc hôn-nhơn là việc lớn nhất trong cả đời người. Đàn ông còn có những việc công-danh, những việc tang-bồng hồ-thĩ là việc lớn, cho nên họ đã khuyên nhau « lập chí cho bền, chớ lo muộn vợ, chớ phiền muộn con. » Còn đàn bà, còn có gì nữa? Chỉ trông làm sao « lấy chồng cho đáng tấm chồng, bỏ công trang điểm má hồng răng đen », ấy là là thỏa nguyện một đời.

Vì xã-hội đã kể đàn bà như là vật phụ thuộc của đàn ông, nên thế nào cũng phải có chồng mới được. Dầu đã biết rằng :

Chồng con là cái nợ-nần, thà rằng ở vậy nuôi thân béo mồm, sống người ta lại đã dạy cho rằng :

Ghe bầu trở lái về đông, làm thân con gái thờ chồng nuôi con ;

Gái có chồng như rồng có mây ; gái không chồng như cối xay chết ngồng ;

Ngồi trong cửa sổ chàm rờn, chiếu hoa nệm gấm không chồng cũng hư ;

như vậy thì còn ai dám lộn vòng phu-phụ cho cam? còn ai dám cỡi bông đào cho khỏi giam vào giấy thăm?

Đã là việc lớn của cả đời người mà không có thể chạy khỏi đi đâu được, cho nên phải lo :

Buồn chẳng muốn nói, gọi chẳng muốn trông, trông sự có chồng, tỉnh như con sáo !

Tỉnh như con sáo, nghĩa là lo mà dờ cả người ra, ngo-
ngần-ngơ. Lo, vì không biết, cái việc lớn của mình

như vậy mà lo sao. Lo, vì không biết cái tấm chồng như vậy mà có đang hay là không đáng, cái công chồng bỏ. Vì sự lo ấy cho nên

trên trời dưới đất,

Nghe đến câu « vợ ông lão » thì còn ai mà dám kiên gan? Thôi thì :

Cành đào lá liễu phất-phơ, lấy ai thì lấy, đợi-chờ làm chi?

Liều cơm mà gấp mồm ra ; liều cửa liễu nhà mà lấy chồng đi ; nửa mai quả lưà lỏ thì, cao thì chẳng tới, thấp thì chẳng thông!

Ấy đó, cái chỗ « cao chẳng tới, thấp chẳng thông » là cái chỗ lo thứt nhứt của người đàn bà đó. Bởi đó mà eha mẹ mượn cơ để ép duyên con. Nhiều người làm cha làm mẹ lo-sợ quá đến nỗi nói : « Cầm con gái lớn lại, là cái họa ở trong nhà », rồi chỉ trông cho có chỗ mà đưa đi. Đã cố đưa đi cho khỏi họa thì rồi đâu nghĩ đến sự đẹp đôi xứng lứa? Bởi vậy mới có những lời than-van này :

Nước đục mà đựng chậu thau, cái mâm-chữ triển đựng rau thái-lai. Tiếc thay con người da trắng tóc dài, bác mẹ gả bán cho người dân ngu! Ròng vàng tắm nước ao tù, người khôn ở với người ngu bức mình!

Hề cha mẹ đã có quyền ép được thì cứ việc ép, đặt đâu ngồi đó, nào eó nghĩ gì đến cái ái-tình của con cái. Thương nhau mấy mặc-kệ, hề cha mẹ không ưng thì thôi :

Đôi ta như lửa nóng-nóng, đẹp duyên mà chẳng đẹp lòng mẹ cha.

Đôi ta làm bạn thông-dong, như đôi lứa ngọc nằm trong mâm vàng. Bởi chưng thầy mẹ nói ngang, để cho đôi ngọc mâm vàng cách xa.

Xét lại, cha mẹ mà sở-dĩ hay ép con, là vì ham giàu. Cái bụng ham giàu đó cũng là bởi lòng thương con, không ngờ đâu lại thường thường trái với ý con, làm cho chúng nó ta-thán :

Đường đi những lách những lau, cha mẹ tham giàu, ép uống duyên con.

Mẹ em tham thúng xôi dền, tham con lợn béo, tham tiền Cảnh Hưng. Tôi đã bác mẹ rằng dền, mẹ hăm, mẹ hăm, mẹ hăm ngay vào. Bây giờ kẻ thấp người cao, nhà đôi dền, nhà đôi xôi, sao cho bằng nhau? Trên câu phong-dao làm chứng rằng cái tâm lý của người con gái hay trái với cái tâm lý của cha mẹ, không ham giàu, mà lấy cái đẹp đôi với nhau làm

Tham đôi ngôi lầu, trái duyên coi bông, chẳng có gian nhà rạ và-rạ, phải là đôi nhà lều.

Tham đôi ngôi lầu, trái duyên coi bông, chẳng có gian nhà rạ và-rạ, phải là đôi nhà lều.

Tham đôi ngôi lầu, trái duyên coi bông, chẳng có gian nhà rạ và-rạ, phải là đôi nhà lều.

không còn biết cái nghèo là cái chi chi :

*Chồng ta áo rách ta thương ; chồng người áo gấm
xong hương mặc người.*

Cái tâm-lý ấy là trong sạch lắm chớ, là cao-thượng lắm chớ. Tiếc thay vì cái chế-độ gia-đình ép-buộc, làm cho nó không nảy nở ra được mà lại tiêu mòn dần đi. Người con gái bị ép ấy về sau trở nên làm mẹ, thì cũng lại hòa theo chế độ của đàn-ông bày ra mà ép con mình nữa. Cái cuộc « trả thù xuống » ấy cứ nối nhau mãi đời nọ sang đời kia, không ngày nào dứt. Cũng vì đó mà xã-hội càng ngày càng thấp-hèn, càng ngày càng dơ-dục, chỉ biết tiền-bạc là quý, mà không kể chi duyên, chi ái-tình !

Kể ra thì như nước ta ngày xưa, trong sự hôn-nhân, người con gái cũng có quyền tự do lắm, cho nên mới dám vọt miệng nói câu này :

*Trăm năm trăm tuổi trăm chồng, đẹp duyên thì
lấy, ông tơ-hồng nào xe ?*

Lại như đàn-bà cũng có quyền tự-do về sự ly-hôn nữa, nên mới có những câu :

Chín con chưa gởi rặng chồng ;

*Cơm chẳng lành, canh chẳng ngon, dẫu cho chín
đụn mười con cũng lia.*

Thế nhưng cái lẽ của kẻ yếu ấy có bao giờ chống lại với lẽ-giáo với chế-độ được ! Làm thân con gái phải nghe lời cha mẹ sở sanh sở-dịnh dành rồi ; lại còn phải nể cô bác, xóm làng, và còn phải e miêng thế-gian nữa. Quanh đi quẩn lại rồi cũng chỉ chịu ép một bề. Cái sự ép mà rồi sau nên cửa nên nhà thì có ít ; sự ép mà làm cho nhân-duyên chính-mạng thì nhiều, lắm người đã phải thương thân :

*Cổ tay em vừa trắng vừa tròn, răng đen rụng rúc,
chồng con kềm người. Khôn-nạn thay nhận ở với
ruồi, tiền ở với củ, người cười với ma ! Con công ăn
lần với gà, rồng kia rắn nọ, coi đã sao nên ?*

Theo luật thì đàn-ông dễ vợ là dễ, chớ đàn-bà bỏ chồng có dễ chi. Người ta nói :

*Trai chẻ vợ mất của tay không ; gái chẻ chồng một
đồng mất thành bốn.*

Luật đã vậy mà cái tay đàn-ông lại chẳng vừa, muốn lột mà ra cho khỏi tay họ thì cũng phải trầy vì tróc vảy. Hãy nghe lời họ ngâm :

*Không thương nhau nữa thì thôi, bậu gieo tiếng dữ
cho rồi bậu ra. Bậu ra cho khỏi tay qua, cái xương
bậu nát, cái da bậu mòn !*

Bởi vậy cho nên đàn-bà mà gặp anh chồng không ra chi, cũng phải mang lấy cả đời như mang lấy nợ :

*Chồng gì anh, vợ gì tôi ? chẳng qua là
đây ! Mỗi người một nợ cầm tay, đời
nay nợ chồng.*

Mà toan bỏ đi cũng không được :

Cái gì người ta trông thấy chi

*Muốn cho gần bên gần thuyền, gần cha gần mẹ,
nhân-duyên cũng gần.*

*Muốn cho gần mẹ gần cha, khi vào thúng thóc, khi
ra quan tiền.*

Cái sự lấy chồng xa là sự họ đẩy dành-dành nhưt định không chịu, nên đã nói rằng :

*Ăn cam ngồi gốc cây cam, lấy anh thì lấy, về Nam
không về.*

*Ăn chanh ngồi gốc cây chanh, lấy anh lấy thì lấy,
về Tân không về.*

Đó mới là ở trong một đất Bắc-ky ngày xưa mà khác tỉnh với nhau còn như vậy, huống chi người Bắc kể Nam thì khó lòng biết chừng nào :

*Nội đồng thì úp vung đồng, con gái xứ Bắc lấy
chồng Đồng-nai ; đêm chăn ba tiếng kêu trời : chồng
tôi vô Quảng, biết đời nào ra !*

Nếu phải lấy chồng xa thì trách đến cha mẹ :

*Cha mẹ dãi ăn cá thiu, gả con xuống biển mù-mù
tăm lăm.*

Bắt từ đầu chương này thuật đến đây, khiến tôi đối với sự hôn-nhân của người đàn-bà sanh ra hai cái cảm tưởng : Một là thấy họ không có quyền tự-chủ trong sự ấy ; hai là dẫu gặp sự thất-y, họ cũng phải cắn răng mà chịu.

Nam nữ cũng đồng là người cả, cơ sao lại có một bên chịu thiệt-thòi như thế ?

Cái nghề tức nước thì lở bờ, đến ngày nay, có cái tình « gát đầu có gái lạ đời, chỉ còn thiếu một ông trời không chìm ! » hoặc cũng là do sự áp chế quá lắm ấy mà ra vậy.

Phan-Khế

(còn nữa)

APOLLINARIS là một thứ nước suối tốt nhất
để uống khi dùng bữa.

Hỡi các Bà !

Xin lưu ý đèn Sáng lải

Vi bệnh sáng-lải rất là nguy hiểm, muốn cho
tiểu-nhi mắ phải bình này, thì nên

uống thuốc hoàn « **Diệt trùng Rudy** »

Các bà nên dùng Thuốc **Bồ huyết Rudy**

Trị các bệnh
rất rất thần diệu : Đưa
nh, băng-huyết, v. v.

Thêm thêm trắng kiện
g thuộc bỏ :

ic **Mixture Rudy** »

g lại còn được thêm : Sức
Nghị-lực.

trả bán ở nhà :

ORMALE Rue Catinat
SAIGON

0000000000000000

Câu hỏi của P. N. T. V.

Kiều nên khen hay nên chê?

Bài đáp thứ 7

Đáp câu hỏi của Phụ-nữ Tân-văn, tôi xin viết hai bài thơ vịnh Kiều của tôi đã in ở cuối quyển tiểu thuyết « Hồn-du-Ký » của tôi mới xuất-bản :

I

Ai bảo rằng cô một gái lành ?
Còn nhà nề-nếp giống trăm anh.
Động tình lập kế chim Kim-trọng,
Biết thủ đảm ghi lấy Mã-sanh.
Niệm Phật ở chùa đi xoáy cửa,
Lấy chồng ăn lễ nở quên tình.
Toan về làm lẽ có em vậy !
Có thật khôn ngoan đủ thập thành.

II

Ừ, bảo thương cha phải bán mình,
Sao em ăn ở thế cho đành ?
Dụ hàng kia giết ông Từ-hải,
Nghe tán nầy theo cậu Sở-khanh.
Mấy độ lầu xanh còn chữa chán,
Bao lần quy Phật cũng không thành,
Ngựa nghề trở lại toan làm bé,
Đòi vẫn khen em hiểu với tình !

NGUYỄN-MẠNH-BÔNG

Bài đáp thứ 8

Nhiều người đọc Kiều, khi gấp sách, lưỡng lự mà phê-bình một câu « Nàng cũng đáng khen, mà cũng đáng chê ». Nói như vậy thì tỏ rằng mình không có chút gì là cả quyết mà cũng tỏ rằng trước khi hạ bút phê bình, mình không xét cho sâu xa cái ý tưởng thâm-thúy của tác-giã.

Xét ra thì Kiều có gì mà đáng chê, mà nhiều đoạn mình lại tấm tắc, ngậm ngùi mà thán-khen nữa. Kiều hầu có một, bảy nổi, có đây gió, đêm sương đi nữa, thì phẩm nàng còn thơm tho, lòng thì còn ngọn sóng phong-

... khi cha bị oan, nàng...
... bất kỳ, đem cái...
... mà phó vào...
... và nghĩa-vấn...
... hàng...
... nay, đang...
... Kiều thì nhiều người...
... trong. Cái...
... ta khi đã đến...

sao lại chê? Chê là chê vì tình-dục mà, nào Kiều có phải ham về sự đó đâu, cái câu nói của nàng « Phải tưởng trong bọc trên đầu, thì con người đó ai cầu mà chi » không cao xa hay sao? À, mà ta đã tự khoe ta hồ hạp được đôi chút tự-do, ta phải cho sự thương cũng như sự tin, lòng mình cho là phải thì làm, miễn là không hại đến ai thì thôi. Nhiều người còn mang cái thói di-truyền, dè dặt đàn-bà, nhưng trong sự thương, hề đàn-ông thì thôi, chớ vô phước làm đàn-bà còn nhớ trộm, thương thầm ai, thì tha hồ cho các ông chê cười mai mỉa, vả lại theo các ông thì đàn-bà chỉ được « chịu » chớ không được « làm » (un être passif et non actif). Vậy mấy nhà phê-bình, mà chê Kiều đây phỏng đã hiểu chi về cái ý sâu xa của chữ tự-do, và óc chắc cũng khá nặng những tánh « di-truyền thủ-cự » (conservateur par atavisme) mà thủ-cự một cách hẹp hòi thì sao lại không cho là hủ? Còn Kiều khi bị « thất trinh » vì Giám-sanh, có nhiều người cho sống là hèn! Ai đã hiểu cuộc đời, đã từng đèn sách, tôi xin hỏi: « Đời đàn-bà chỉ có chút đồ là trọng thôi à? ngoài ra còn có nghĩa-vụ gì không? » Hỏi vậy cũng đủ cãi cho Kiều. Nàng tuy bị nhiều đoạn phiêu-lưu, chìm đắm, nhưng chút hương thơm của con nhà gia-giáo vẫn còn phảng phất: nào khi tự-tử trước mặt Từ-bà; khi chịu đòn trước công-đường, chớ chẳng chịu trở lại lầu-xanh; Thúc-sanh mê nàng, mà nàng không hề thừa dịp đó xúi cái anh « ngốc » kia làm đều vô-lương. Khi gặp Từ-hải nàng đền ơn, báo oán. Đền ơn ta khen, báo oán ta chê! sao vậy? Ta cho là vì chút hiềm riêng! Vi hiềm riêng sao nàng không giết Hoạn-thư là người đã làm cho nàng đau đớn, khổ sở hơn hết. Nàng làm đây là cốt trừ cho tiết cái lũ gian phi để khỏi họa cho xã-hội. Còn trách nàng xui Từ-Hải hàng? Ta nên xét cái tâm lý người đàn bà bấy lâu chìm nổi, thì sao cũng mong một chút thái-bình, vả Từ-Hải cũng người trong nước, có « ganh nhau » đi nữa cũng chỉ là trường đồ máu, có hại chi? Hướng chỉ khi Từ-Hải chề, nàng mượn sông Tiền-đường để báo oán, có câu « Giết chồng mà lấy lấy chồng », chỉ khi biết báo! Còn sau vì gia-dinh, nàng trở lại gác nhà, tuy chàng Kim nài ép, nàng từ chối, nàng mình, bên trong « nên đem cầm sớ ra cầm kỳ... » Vả sao lại chê?

Bài đáp thứ 8

khóc người đời xưa, thế mà giống đa tình luyến những sầu chung, hạt lệ Tâm-dương chan chứa...

Than ôi ! cái nhan sắc lạc nhận trăm ngư của Kiều mới là đáng thương đáng tiếc, cái tài thi họa cầm kỳ của Kiều mới là đáng trọng đáng khen ; chớ như tâm hồn của Kiều nghĩa là Kiều có chi mà đáng quý. Đã không đáng quý mà lại nên chê. Đến đây em xin dừng lại mà xin lỗi cùng chư vị độc giả lượng thứ cho em cái ý kiến thơ ngây. Trước hết Kiều vì thương cha mà phải bán mình, điều ấy vẫn nên thương, song em lại trách Kiều đã không muốn thẹn với nàng Oanh. sao lại không bắt chước cách như nàng Oanh. Dâng thư đầu chưa động lòng người, song sự hiếu tày non cũng còn lắm cách tháo củi sổ lồng cho cha được. Vội chi, con gái mười lăm mà đã có cái gan phụ được tình mà bán thân làm thiếp cho người ! Hiểu thì hiểu thật mà tình thì đa chớ không si. Từ đây trở đi chữ hiếu lẫn một lảng phai, mà tình thì từ tung tiếp nối, lại thêm lạc chông, ăn trộm, dĩ điểm mọi đều.

Kiều sau khi biết Tú Bà trở mặt, bắt mình làm ả thanh lâu thì không chịu mà tự tử, điều ấy phải lắm. Sau Kiều sống lại Tú Bà thề thốt đồ dành bảo rằng: «... Cũng là lỡ một lần hai, đá vàng chi nở ép nài mưa mây, lỡ chân trượt đã vào đây, khóa bổng xuân đề đợi ngày đào non. » Thế mà được ít lâu lại bằng lòng Sở-Khanh khuyến dụ ra đi... đã cùng Sở Khanh trốn được thì một mình nàng cũng trốn được. Trốn một mình thà có chết còn hơn cùng với Sở Khanh thì té ra không có tình chi với Kim Trọng cả. Kiều theo Mã-Giám Sanh là vì hiếu, Kiều theo Sở Khanh rõ thật là phụ tình. Điều đó nên chê. Kiều trúng kế, bị Tú Bà bắt về lại buộc phải tiếp khách. Đến đây Kiều nên chết là phải thế mà cứ sống làm dĩ như thường ! nên khinh bỉ lắm ! Bây giờ lại chung tình với Thúc Sinh ! Tâm hồn của Kiều hèn mạt lắm. Nếu không chết nữa, đã không trọn tình cùng Kim-Trọng được thì từ khi bán thân, Kiều nên cho ngày ấy là ngày chết của tâm hồn, của tinh thần và của tình-ái ; nên từ đó Kiều là chỉ còn cái xác thịt sống thừa vô hồn vô tình để trả nợ đời mà thôi, giả như cụ Tiên Điền dặm thêm cái ý ấy, thì sẽ làm cho Vương Túy Kiều có cái tâm hồn và cái ái-tình tuyệt đích cao thượng. Bán cái xác thịt vô hồn lấy tiền mà chuộc cha thì được, chớ Kiều còn chung tình với người này kẻ khác thì Kiều còn đáng thương tiếc khen mộ chi? Hoạn-Thơ là một người vợ khôn biết cách trị Kiều cho đã dạn lại hết sức bảo toàn danh dự cho chồng ; khi biết được Kiều văn hay chữ tốt đã đem

lòng từ ái cho ở vào Quan-âm-các mà tu hành, rồi hôm kia nói chuyện cùng Thúc-sanh bị Hoạn-Thơ bắt được ; Kiều định trốn đi, đi cũng được, dầu có chết đói cũng nên, sao còn lại ăn trộm khánh bạc chuông vàng cho thêm nặng tội ? Điều ấy nên chê. Đến khi theo Bạc-Bà làm dĩ lần nữa, lại chung tình với Từ-Hải ! Bây giờ hết thời bị cực tới tuần thái lai ; ăn trã đã dành mà oán dằn thì dở lắm ! Nghề làm ả của Tú Bà thì Tú Bà như vậy, cách sanh nhai của Bạc-Bà thì Bạc-Bà như vậy chớ sao ? Kiều giết mấy người ấy đã không hay mà toan giết Hoạn-Thơ lại là hèn hạ quá ; Kiều cũng biết Hoạn-Thơ là vợ quý trọng của Thúc sanh, Kiều đã có tình với Thúc sanh, sao lại toan làm cho Thúc sanh đau đớn ? Dù có dạn Hoạn-Thơ cho mấy cũng nên nhân tâm mới phải. Kiều nên chê lắm ! Bây giờ Kiều nhẹ dạ lại ham mệnh-phụ phụ-nhân, Kiều khuyên Từ Hải đầu hàng, cái ấy là đại chớ không trách. Đến khi mắc mưu, Từ Hải bị chết oan, tuy không phải Kiều giết, song ấy cũng vì Kiều. Dầu không vì Kiều đi nữa thì lần này chính là lần Kiều nên làm cái chi để gọi là một chút liệ-tử chớ. Kiều không chịu rá g sức liều bỏ chém Hồ-công một lát rửa hận cho chồng rồi ra quì dưới chân Từ Hải mà tự-tử cho rồi, lại còn vâng lời Hồ-công mà vận đòn, đòn những giọng nữ non chi nữa !!! Cuối cùng lại còn chịu xuống đồ với Thô-quan. chao ôi ! bây giờ sông liên-đường tưởng rửa xấu cho khách hồng nhan, song có lẽ khách hồng nhan lại lắm sông cho thêm đục nước ! Tiệt thay ! mà khinh bỉ thay !

« Thanh tân diễm lệ đoá trà mi,
Quốc sắc thiên hương đẹp một thì.
Khoẻ hạnh giựt mình người tố nữ,
Nét ngài mất vía khách Tây thi. »

Tạo hóa đã phú cho Kiều tấm thân xinh đẹp vẻ cùng như vậy sao không phú cho Kiều cái nảo trong sáng như trân châu, để cho được hoàn toàn mọi vẻ thì hạt lệ Tâm-dương của khách đa sầu có chan chứa cũng nên.

Theo ý ngu em, chê Kiều như vậy, xin quý vị độc giả xét xem.

Melle TRẦN-LINH-VÂN (Huế)

Kỳ này vì chật chỗ quá, du-ký «Sang Tà không đăng tiếp được, xin hoãn đến kỳ sau

Những đám tiệc lớn thì đều dùng rượu sâm-banh « MARQUIS DE BERGEY »

Một tin mừng :

Au Figaro Sai

Là một
thơ thi

**Nº 25, Boulevard Bonnard
Hàng Charner Saigon**

hàng những lựa
Giá cả

PHỤ-NỮ VỆ-SANH

Phép cho con bú

(tiếp theo)

Lúc nào mẹ cho con mình bú không đúng?

Có nhiều người nghèo khổ, con cái đông, không phương nào ở nhà mà nuôi nó, phải chạy lo thể làm ăn, hoặc đi buôn bán hoặc đi làm thầy thợ xa xứ, đi sớm về khuya, muốn

cho con mình bú hết sức mà ở nhà chẳng đúng vì sợ đói khát cả nhà. Trong mấy nhà ấy như con nít nhỏ chẳng có làng riêng cho bú thép, thì phải nuôi nó bằng sữa bò hay là cho nó ăn cơm sớm; thường thường nó hay đau ruột, mửa yả, lớn bụng, có nhiều khi sống không nổi. — Chúng tôi ước ao, cầu xin mấy người giàu có xuống phước hiệp nhau dựng lập ở gần mấy chợ hay gần mấy chỗ bưng có đờn bà làm công nhiều, một hai cái nhà hay là phố sạch sẽ, có người ở đó mà giữ mấy đứa con nít nhỏ của mấy người buôn bán, thầy, thợ. Trong mấy nhà làm phước đó, sớm mai ai có con còn bú đem lại gởi con, rồi đúng hai ba giờ chạy lại cho con mình bú một chập rồi đi buôn bán hay là làm công. Hết giờ làm, lúc đi về, lại ẵm con về. — Cái nhà thờ, cái chùa, cái miếu bao nhiêu và tốt lớn cho mấy cũng chẳng bằng cứu giúp người đồng bang trong lúc nghèo khổ. Phước nào cho bằng phước nuôi con người đau; tưởng có phước hơn là làm chay, kỵ-yên, làm lễ, xỏ giảng; như trong mấy khi xỏ giảng tình là người mạnh giỏi giựt chạy, còn mấy người nghèo yếu đuối chẳng đúng gì hết.

Bệnh của mẹ cấm cho con bú. — Có người đờn bà đẻ, vú lép và chẳng có chút sữa nào hết, làm thế gì cũng không có sữa. Bệnh này ít lắm; một trăm người có chừng một người, bệnh này thường hay có dòm. Có người nướm vú trong vú, khó mà làm cho nó lồi ra và có nhiều nướm vú trầy, lở; có khi phải dùng nướm vú bằng chai nướm sữa ra.

Đến khi vú sưng, làm mủ hết hai cái thì phải thôi cho bú bằng sưng đau một cái thì cho bú cái không đau.

Ho-lao cấm nhất không cho bú vì mẹ cho con bú bệnh nữa, cho mình bệnh trở nên nặng; — còn con bú hay nhiều khi phải bị bệnh: — trong sữa người ho-lao

Cũng đừng cho con bú mấy người khùn, điên cuồng hay là mấy người hay làm kinh phong.

Trong bệnh tim-la, dương-mai, bệnh nhứt hay lây, độc vô cùng, mẹ nào nuôi con nấy; — làm cách nào mẹ cũng phải nuôi con mình, vì con nhiều khi ốm nhiều lắm và cũng còn độc địa, hay truyền nhiễm cho người vú khác.

Bên phương Tây nhiều người vú mướn, bị đau như vậy, đi kiện cha mẹ đưa nhỏ, chủ phải bị thương sở huội nặng.

Trong bệnh chúng ta nói trên đây là bệnh hậu, nghĩa là bệnh đau lâu trên vài tháng sắp lên. — Còn bệnh đau mau như là ban điều, rét, kiết, ho gió, cảm thương hàng, vắn vắn, cho bú được mà cũng tùy theo lời quan thầy và tùy theo người mẹ ốm hay là khỏe; — như có cho bú thì mỗi lần cho bú rồi phải đem đứa bé đi qua phòng khác, đừng cho nó ở chung với mẹ nó sợ truyền nhiễm qua cho nó.

Còn có một hai khi đưa nhỏ mới đẻ ra mang tật như sức môi, bề ỗ-gà hay là đau trong óc, bú chẳng được: — mấy đứa ấy phải nuôi nó bằng sữa của mẹ nó nặn ra rồi đổ trong miệng nó từ chút, từ chút.

Có một hai khi, mà ít thấy lắm, con nít bú sữa mẹ nó không chịu, sữa tốt, mẹ con đều mạnh khỏe, mà bú vô mửa yả, nóng bứt rứt trong mình nó. Dứt sữa mẹ nó, cho nó bú sữa khác thì hết. — Ấy là bệnh anaphylaxie, theo tìm kiếm được của ông thầy Richet.

Y Khoa tấn-sĩ TRẦN-VĂN-ĐÓN.

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chả! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào? Sẽ biến ăn uống thức gì?

Có phải là biến chúng nó ăn một thứ sữa đặc





GIÀ CHÁNH



Các món ăn

Vịt tiềm

Vịt làm lông thiệt sạch, mổ một gang dưới bụng, móc hết bộ lòng ra, rửa lại cho hết máu. Một ly nhỏ rượu trắng, đổ vô bụng vịt, xóc cho thấm rượu, đồ dòn : kim châm, nắm thông, hủ ky ngọt, mỗi thứ hai su. Củ năn, hột sen, táo đỏ, bá hạp, đậu phộng, maron, bạch quả, mỗi thứ bốn su. Các thứ phải ngâm trước cho lâu, lột vỏ rửa nhụy, rửa vớt cho ráo, và xắt nhỏ. Muốn xào nhưng với mỡ, hay để vảy mà trộn với một muổng café muối, rồi sẽ dòn hết vô bụng con vịt, lấy kim chỉ may lại đầu căng và cánh tréo lại lên trên lưng. xong đầu đó rồi chờ nước sôi sẽ thả vịt vô mà nấu. Đổ nước liệu cho ngập con vịt, đứng coi chừng gần sôi, bọt nổi mà hớt lần, đến khi sôi nhiều thì hết bọt. Muốn giữ cho da vịt thiệt trắng, phải dùng vải trắng mới, giặt cho hết hồ, rồi gói con vịt mà nấu. Khi hớt hết bọt rồi, chụm lửa riu riu cho được ba giờ, vịt thiệt rục mới thôi. Muốn để da mà dùng hay bỏ tùy ý, thịt thì xé ra từ miếng nhỏ, bỏ hết xương.

Rau ghém ăn với tiềm

Lựa rau nhỏ ít thứ rau thơm, lấy lá salade mà gói tròn cho chắc, dao cho bén, xắt cho mỏng lớp, xắt kiểu xắt rồi, nghĩa là xắt rồi xóc xỏ cho lộn xộn. Muốn ăn với giá thì phải lặc đầu lặc rễ, mà trụng nước sôi, hay muốn ăn với dầu thơm, thì phải gọt hết lớp dai đi và cắt bớt cái cuôi kéo dằng, xắt lớp theo bề tròn cái đầu thơm, xắt rồi trộn chung với rau.

Tương ăn với tiềm

Tương hột một chén, rửa nước nóng cho trắng, vớt lại cho ráo, lấy cối hay cái chi, đâm cho thiệt nhuyễn như bột. Đậu phộng hai su, rang rồi đâm cho nhỏ tể, đường cát liệu cho vừa ngọt tương, chớ nên ngọt quá. Ba món xong rồi, đổ chung lại trong cái son nhỏ mà nấu cho sôi hai ba giao, coi tương đặc rồi và mặt tương láng mịn là được.

Dọn ăn.— Để trong chén một chút rau ghém, một chút búng, muốn ăn búng bắc-thảo thì phải trụng nước sôi cho mềm hay là ăn búng tươi tùy ý. Để sẵn hai món trong chén, chừng ăn sẽ mực tiềm vô, nêm một chút tương mà và. Có cái củ-lao ăn đồ nước càng tốt, bằng không phải bắt nồi tiềm trên bếp, để than riu riu cho nóng hoài.

Tôm càng, tôm vằn

tôm càng

cho vào

cho đều, bánh tráng mỏng, lựa bánh có phơi sương, rọc làm hai hay làm tư tùy cuốn lớn nhỏ, cuốn xong, bắt chảo đồ mỡ cho nhiều, nấu mỡ sôi, thả chả vô chiên, trở cho vàng đều, chả dòn vớt ra, để cho ráo mỡ sẽ dọn.

Các vật ăn với chả dòn : rau sống, salade, hẹ sống, rau chĩnh, muốn ăn nước mắm tỏi ớt hay ăn tương tùy ý. Tương làm theo kiểu tương ăn vịt tiềm.

Chả cua

Hải con cua lớn cho chắc thịt, luộc chính bỏ gạch đập giập, rút thịt ra, đừng cho nát lắm, rót nước nóng vào, lấy dũa trộn thịt cua rồi chặt cho ráo nước. Mắm bóp thịt cua, lấy cho hết xương cua ra, lột cái lớp bao mỏng ngoài thịt cua ra, rồi vớt cho thiệt ráo nước. Đường phèn hai cục bằng đầu tay cái đàn-ông, đâm ra cho nhỏ, mỡ gáy heo 50 gr, luộc chính xắt nhỏ như con búng, một củ hành tây lớn xắt mỏng, rồi xắt nhỏ lại, nắm mè, búng tàu, hai món bốn su, ngâm mềm rửa sạch, nắm mè xắt nhỏ như búng, búng tàu cắt khúc vắn độ hai ngón tay. Các món xong rồi, đập hột vịt chừa trong đồ lại, dùng tròng trắng mà khuấy với cua và các món cho sệt-sệt, thêm một muổng ăn canh bột củ năn vào nếm một chút tiêu cả với hai muổng mỡ nước, nước mắm độ hai muổng ăn canh, phải nếm coi vừa không sẽ đồ vô khuôn hay hộp bánh tây mà hấp. Trước khi đồ phải thoa mỡ trong khuôn cho trơn. Chả hấp thì để trong xữg hay trong chảo mà chừng cách thủy cũng dặng. Chừng chả chín lấy lá chuối ép mặt chả cho bằng và chắc ra cho hết nước mỡ hơi cho ráo. Lấy tròng đỏ hột vịt đánh cho nhuyễn mà tráng trên mặt chả cho đỏ. Đoạn để vô xữg, hấp cho khô mặt mới lấy ra, mà nhớ đừng đậy nắp, sau thoa mặt.

Melle HỒ-THI-HO

Đề sanh ba



Chị em ta phải nên coi chừng

Có nhiều món ăn giết người mà không ai ngờ tới

Thiệt vậy, có nhiều món ăn đều là món lành cả, nhưng không hiểu vì sao món này ăn chung với món kia, mà đến chết người. Nhiều người chỉ vì không dè mà ăn phải, thành ra mất mạng. Ví dụ ta vẫn thường truyền rằng thịt cua-dinh (ngoài Bắc kêu là ba-ba) ăn với rau dền cũng chết người, nhưng cái cơ vì sao, thì không ai nói tới.

Có câu chuyện này, không biết là thiệt có hay không, vì bôn-báo chưa có thể chất chánh lại được, nhưng thấy, báo Tàu trong Cholon đăng rằng: Mấy bữa trước đây, trên miệt Thủ-dầu-một, có nhà ăn măng-cụt chấm với đường mà chết hết ba mạng. Đầu đuôi như vậy: người chị đi chợ, mua mấy chục trái măng-cụt và một gói đường đem về, đưa em ở nhà thấy chị mua quả về, liền bẻ mấy trái măng cụt chấm với đường mà ăn. Tội nghiệp đứa nhỏ ăn mấy trái thì chết quay ra liền. Người mẹ ở sau bếp ra thấy con như vậy, tưởng là con chị mua đồ độc gì về, để em ăn trúng độc mà chết chẳng, nhưng xét lại không thấy gì là vật độc, chỉ có măng cụt với đường. Bà này tức lắm, trong bụng suy nghĩ có lý nào măng cụt ăn với đường mà chết người được, rồi cũng bẻ mấy trái chấm với đường mà ăn, té ra theo luôn đứa nhỏ.

Nội nhà thấy vậy, hồ hoàn lên, làng xóm đồn lại. Có người kia thấy tình-hình như vậy, cũng không tin rằng ăn măng cụt với đường mà đến chết người. Rồi cũng bẻ mấy trái, chấm với đường ăn, té ra cũng chết nữa. Thế là ba mạng.

Nếu có chuyện ấy thiệt, thì không rõ ở măng cụt có độc gì của rắn rít truyền vào, hay là ăn măng cụt với đường hai thứ đường pha trộn với nhau, rồi nó sanh ra cái độc chi đó, mới đến đời chết người như vậy. Bôn-báo báo Tàu đăng như vậy, thì cũng thuật ra đây như một cái tin-tức thường, để chị em ta biết mà đề-phòng, cũng để thỉnh-giáo cùng các nhà bác-học quân-tử có biết thì cắt nghĩa cho tại sao. Hay là tại mùa này có bệnh mà đến nỗi xảy ra như vậy cũng có lẽ.

Nhơn câu chuyện đó mà *Quần báo* cũng là báo Tàu ở đây, lại khuyên người ta chớ có ăn hành với mật trộn với nhau ăn như vậy, cũng chết người như chơi. Báo ấy huyện cách đây mấy năm, bên tỉnh Quảng-Đông Tàu có người đàn-bà kia mẹ chồng ác nghiệt, bèn

Phép lịch-sự của đàn bà

Gần nay con gái Annam ta đã thấy có nhiều cô nhiễm Âu-hóa, hay bắt chước *Đầm*, nhưng tiếc thay, cái hay bắt chước ít mà cái dở lại bắt chước nhiều, thứ nhất là chỉ bắt chước những cái ở ngoài vỏ.

Còn gì khả ố cho bằng mấy cô mũi xệp mà cũng nhún vai, cũng rút cổ, cũng nghèo đầu, cũng đi nhún nhảy! Ôi muốn làm *Đầm* mà cái bộ nó cứng ngắc cứng ngắc, trông mắc cỡ quá!

Đầm thiệt người ta đâu có vậy? Cứ đọc bài dưới đây thì sẽ thấy cái « *Nữ-dung* » của *Đầm* và của ta thiệt chẳng khác chi nhau.

Cách đi đứng và cử chỉ của người con gái phải nên thế nào.

Người con gái có giáo-dục, biết lễ-nghi, khi đi ngoài đường không bao giờ được quay lại mà nhìn ai. Khi đi một mình hay là có đầy tớ gái đi theo cũng không được để cho một người đàn ông nào hỏi chuyện mình ở ngoài đường, trừ ra là người quen đã lớn tuổi.

Ở ngoài đường hay là chỗ công chúng nếu có gặp chị em bạn không nên cười nói om sòm. Nếu người bạn mình gặp mà vô ý thì mình sẽ nói nhỏ biểu phải có ý.

Khi gặp một người quen nào, đừng tưởng rằng nghiêm nét mặt lại mà gật đầu một cái đã là đủ. Phải mềm mỏng, nghiêng mình thi lễ và bộ phải phải vui, tươi cười.

Trên xe lửa, xe hơi hay chỗ nào khác, nếu người nào nhường chỗ cho mình hay là dùm giúp cho mình một việc gì thì mình phải tỏ ra ý ân cần cảm ơn.

Ở ngoài cũng vậy, ở trong nhà cũng vậy, không bao giờ được bận những quần áo kỳ cục, hay là loè loẹt và thứ nhất là nên tránh những màu sắc sỗ làm chói mắt người ta.

Khi nói thì chỉ nói vừa vừa đủ nghe, mà phải cho tự nhiên, đừng có làm kiểu cách quá: nói lớn quá là thô bỉ, nói nhỏ quá thì lại hóa ra nhút nhát rụt rè; hai tật xấu đó đều cần phải tránh.

Nói chuyện không được nói lung tung, đừng nên nhắc đi nhắc lại những tiếng: « *Vớ lý* », « *Dị hờn* », và « *Không thể tin được* ». Đừng có hay dùng những câu « *Tôi ghét cái kia* », « *Tôi ghét cái kia* ».

Khi thấy một vật gì đơn-giản tầm-thường thì không nên quá phóng-đại mà tán tụng nó là « *Rực rỡ, xinh đẹp, đáng quý, ngoạn mục* ».

Không nên lấy những việc nhà mà làm đầu câu chuyện nói với chị em, từ người thân cho chí người sơ. Những chuyện nhà không nên kể. Nếu muốn được cho người ta yêu chuộng thì chỉ nên nói đến chuyện thể thao, thể thao và thể thao.

Hỏi tới chơi nhà ai cũng vậy, đừng nên hỏi, phải đợi cho họ hỏi đến sẽ nói, song phải để ý, không nên nói những cái tầm thường, hoặc tỏ cái thông minh trí tuệ, cũng đừng nên nhai nhai tránh không phải là sự nhai nhai bộ tỏ ra mình

hỏi

gỏi, húng



**Rượu Thuộc
rất bỏ là:**

“QUINA GENTIANE”

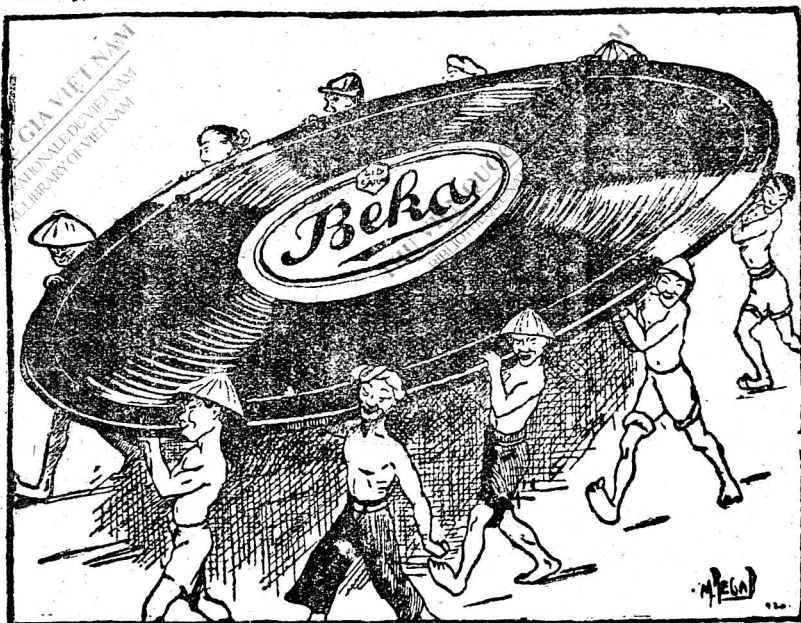
Các Bà, Các Cô!

QUINA GENTIANE mùi
nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng
ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng
nực như xứ ta thì nên dùng lắm,
có bán ở các tiệm Epicerie và trứ

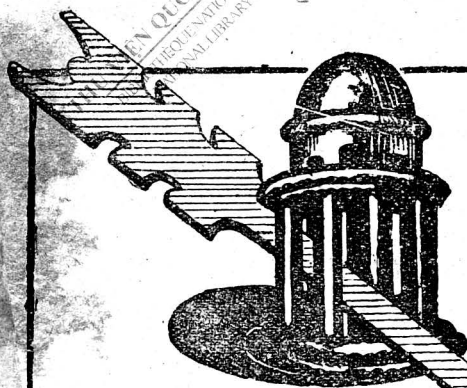
Tại hàng: MAZET

Số 20—28, Rue Paul Blanchy
SAIGON

Quý bà quý cô muốn cho mây đưa con cưng của
mình đang vui vẻ cười giòn luôn luôn, thì hãy mua
máy hát và đĩa BEKA hát cho mây trẻ nó nghe, thì
tất nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn... Đó là
cưng nên.



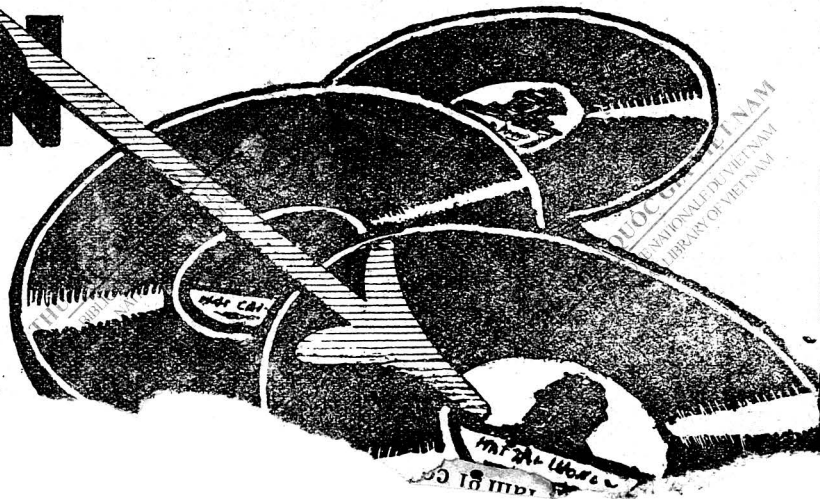
Chớ quên Đại-lý hiệu đĩa này là hàng: Société
Indochinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon
và có bán tại mấy tiệm bán đĩa.

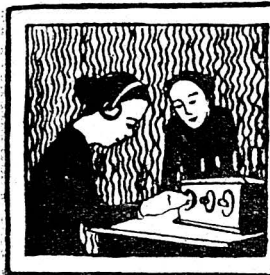


Đĩa hát hay hơn hết! Có giá trị hơn hết!
ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-TƯỜNG - TÂN-THỊNH - VĂN-HÍ-BAN,
CA NGỌI ĐỨC BÀ và Đ.C.G. TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-MÊN.

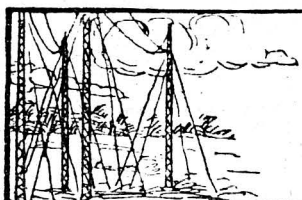
ODEON

**Bản Sĩ
hán lẻ**



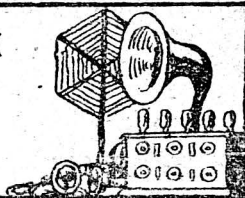


H.

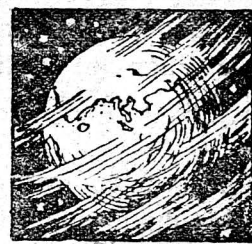


NÓI CHUYỆN THẾ-GIỚI

(THƠ CHO BẠN)



K.



Chị Huỳnh-Lan,

Từ rày sắp tới, em định cái lệ, hễ chị viết cho em một bức thư nói chuyện nhà quê, thì em lại viết cho chị một bức thư nói chuyện thế-giới. Em chẳng có tài chuyên-môn gì về việc thế-giới đâu, chị à. Chẳng qua em chỉ tóm tắt những điện-tín hằng ngày đó thôi.

Bây giờ tới lần em viết thư cho chị.

Nè chị, một nước ở gần ngay bên ta, mà ta vái trời họ mau thống nhất và cường thịnh lên, ấy là nước Tàu, thì ngày nay xem ra lại bối rối lắm. Bây giờ họ lại sắp đánh nhau. Tưởng là sau khi chánh phủ Quốc-dân đã thành-lập ở Nam-kinh, thì 400 triệu con em Hán-tộc chung lòng góp sức với nhau, để ra tay đối phó với mấy đế-quốc Âu Mỹ., nghĩa là đòi các tô-giới lại, bỏ hết các điều-uớc bất-bình-dẳng đi; ai dè. . . ở ngoài sân chưa xong, thì anh em trong nhà lại mài dao mà chém nhau nữa.

Thiệt vậy. Tưởng Giới-Thạch và Phùng-Ngọc-Tường đương sửa soạn đánh nhau. Mà trong cái chuyện này nó biến ảo phi thường, nay vậy mai khác, không biết sao mà lường được. Sau khi Tưởng với Phùng đã ra mặt quyết chiến với nhau rồi, không còn dấu diếm chi nữa, thì cách mấy bữa có tin rằng bộ hạ của Phùng là bọn Hàn Phục-Cử và Thạch-hữu-Tam đem bốn bộ binh mã cả thảy trên mười vạn người phản Phùng mà xin hàng Tưởng. Cách mấy bữa nữa có tin nói bọn Hàn và Thạch làm kế trá hàng như vậy, dâng cho Phùng-Ngọc-Tường có rộng ngày giờ, sửa soạn binh mã đó thôi, chứ không phải là hàng thiệt đâu. Cách mấy bữa khác, lại có tin Phùng-Ngọc-Tường liệu thế mình yếu, bèn tuyên-bố rằng mình định xuất dương du lịch hay là vào núi đi tu, để cho yên thời cuộc, kéo anh em trong nhà cứ đánh nhau hoài, khiến cho sanh-linh phải đồ thán, ngoại-quốc cũng chế cười. Vậy rồi cách mấy bữa khác nữa, có tin rằng Tưởng-giới-Thạch thấy người trong nước phản đối mình quá, cho nên định từ chức Chánh-phủ Chủ-tịch để đi ra ngoại du ở ngoại quốc. Ấy tin-tức ở Trung-Hoa bây giờ rối tung như vậy, em cũng chấp tay lạy trời mà thôi, không hiểu được ra sao hết.

Lại theo tin gần đây, thì Tưởng Giới-Thạch thấy Phùng

lui đi, đừng sanh chuyện nữa. Nhưng biết rằng Phùng có chịu lui không, vì binh-lực của Phùng cũng lớn lắm, và cũng là tay kinh-dịch của Tưởng, chứ không phải tay vừa. Nói tóm lại, hình như bề nào Phùng và Tưởng cũng phải sanh tử với nhau một phen. Song cứ ý em nghĩ, nếu hai bên đánh nhau thì em cầu cho Tưởng thắng còn hơn là để cho Phùng thắng. Vì sao? Phùng thắng thì nước Tàu lại sanh ra hai cái họa này lớn lắm :

1. — Nước Tàu lại có cái phong-trào cộng-sản lung-tung. Phùng thân với nước Nga, và có ý hăm-mộ cái chủ-nghĩa cộng-sản. Trong khi Phùng mới rục rịch chống cự với Tưởng, thì ông Borodine ở Nga đã sang Tàu để tuyên truyền cộng-sản ở Hà-nam, và tổ-chức quân-đội. Vậy nếu Phùng thắng thì chủ-nghĩa cộng-sản thắng. Mà thật ra tình-thế dân Tàu ngày nay, không bắt chước như nước Nga đang.

2. — Các bọn quân-phiệt lại nổi lên chỗ này chỗ kia, để tranh quyền cướp đất với nhau. Thời-cuộc nước Tàu chắc lại rối tung, còn rối hơn là những lúc còn Trương Tác-Lâm, Tôn Truyền-Phương và Ngô Bội-Phu nữa.

Còn như Tưởng thắng, thì chỉ phải có điều này. Là Tưởng sẽ chuyên-quyền mà làm cách độc-doán (la dictature) như Mussolini bên nước Ý. Song em tưởng nh nước Tàu ngày nay, cũng cần phải có tay anh-hùng độc-doán như Mussolini thì mới giúp yên được bọn leo nhéc và định xong thời-cuộc được.

Còn chuyện bên Âu-châu thì gần đây cũng không chuyện gì lạ, chỉ có chuyện tuyển-cử bên Hồng-mao. Cuộc tuyển-cử bên Hồng-mao kỳ này, nhờ có đàn bà, mà đảng Lao-động thắng. Có 13 người đàn bà trúng cử làm ng viên và có một người được dự vào làm thượng-thor tr tòa nội-các mới. Chuyện này chị coi một bài ở trên thì rõ hơn:

Có người nghĩ rằng bây giờ đảng Lao-động lên quyền-chánh nước Hồng-mao, thì có lẽ tình-thế Âu-ch có đều thay đổi khác, và mấy xứ thuộc-địa của Hồng-m như là Ấn-độ có cơ độc-lập được. Đó là điều tưởng lầ chứ đảng nào cũng vậy thôi, nó ở trong lò đế-quốc đư ra thì nó vẫn có óc đế-quốc. Dầu là đảng Lao-động, đả xã-hội, hay là đảng nào lên cầm quyền, thì miếng ăn củ họ, họ cũng vẫn giữ. Đừng tưởng đảng Lao-động lên c

họ, họ cũng vẫn giữ. Đừng tưởng đảng Lao-động lên c

độ. Cui đó thì dư biết. Vả lại chị không nhớ sao ? Hồi đảng Cấp-tiến (*parti radical*) của ông Herriot lên cầm quyền nước Pháp, thì cái tình-thế có thay đổi chút gì đâu.

Chút nữa em quên nói với chị câu chuyện này, có quan-hệ đến danh-nghĩa đàn bà chúng ta.

Kỳ tháng trước, đàn bà khắp thế-giới họp đại-hội-nghị ở kinh-thành Luân-đôn để bàn các việc có quan-hệ tới Phụ-nữ. Em coi một tờ báo ở Pháp qua, thấy hình chụp các đại-biểu các nước, cả nước Tàu, nước Xiêm, nước Ấn-độ, xứ Phi-Luật-Tân, cho tới người da đen cũng có

Ngoài ra thì tin tức đàn bà cũng có nhiều chuyện lạ: có này bơi qua biển Manche, có kia ngồi máy bay bay cao nhưt, có khác thì được cử làm nghị-viên, làm sứ-thần v... v... Té ra bạn má hồng ở Âu Mỹ tiến-bộ đáo-đẽ, còn chị em mình đương phải lo việc giáo-dục, có theo kịp được người ta, chắc cũng còn lâu.

Trần-thị Thanh-Nhân

MỜI LẠI!

MỜI LẠI!!!

GHÊ XÍCH-ĐU và ghê kiểu Thonet

Nhiều kiểu đẹp giá rẻ

THẮNG-LONG

20. Rue Sabourain. — SAIGON

Thượng Đẳng Dược Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỀ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHÈ SẮNG

TRỪ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẶT-ĐỂ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BÁN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỀ VỀ VIỆC MỖ XE
ĐỒ ĐỂ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DỪNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÚC
GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỬA ĐÊM KHUYA KHOẮT

Bán thuốc trong Lục-tĩnh không tính tiền gởi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Ân-nghĩa của học-sanh nghèo

Bảng này sẽ đăng qui danh của các nhà nghĩa hiệp đã mua báo P. N. T. V. mà mua báo P. N. T. V. tức là giúp cho học-sanh nghèo du học, cho nên các ngài có tên sau đây, chẳng những là độc-giã yêu qui của bôn-báo mà lại là ân nhân của học-sanh nghèo ở nước ta vậy.

Danh sách của các ngài, khi lập học-bổng xong sẽ ghi vô quyển sách vàng để đời về sau. Chư vị đã gởi thơ và mandat đến mua báo, hề tiếp được báo và có thấy tên vô bản này là đủ, miễn cho chúng tôi về sự gởi biên lai và thơ trả lời đăng tránh bớt phi tốn.

- 205 Mme Mai-văn-Nhiên Propriétaire Batri, Bentre
- 206 M. Lê-văn-Muôn Agent Technique des T. P. Baclieu
- 207 Melle Trần-thị-Hiệp chez Mme Đốc-phủ Sớm Thudumot
- 208 Mme Vve Bùi-quang-Tân Propriétaire Vinh-Chau Baclieu
- 209 M. Từ-văn-Di, Receveur des Postes Vinh-Chau Baclieu
- 210 M. Huỳnh-kim-Hung Bijoutier Vinh-Chau Baclieu
- 211 M. Châu-văn-Hoai Propriétaire Vinh-loi Baclieu
- 212 Melle Quách-Tú-Cúc Quai de Gambetta Baclieu
- 213 Mme Bành-thị-Khoẻ Village de Vinh-Hưng Rachgia
- 214 Mme Nguyễn-thị-Huê Điền-Chủ à Tân-Hiệp Rachgia
- 215 M. Lê-hội-Nghị Propriétaire Village Mỹ-hiệp Sadec
- 216 Mme Nguyễn-cao-Thắng Professeur Cao-lanh
- 217 M. Trần-kim-Băng Etudes Radio Institut Pasteur NhaTrang
- 218 M. Dominique Phụng 53 rue Huỳnh-quan-Tiên Caukho
- 219 M. Trần-văn-Thinh Propriétaire, 3, Rue Lamothe Carrier Baclieu
- 220 Melle Trần-thị-Trinh An Phúc Rachgia
- 221 M. Nguyễn-văn-Hựu Rue d'Espagne Saigon
- 222 M. Trương-văn-Mạnh Ecole de la rue Richaud Saigon
- 223 M. Nguyễn-văn-Đạo Secrétaire à l'Immigration Saigon
- 224 M. Trần-văn-Cang, 443, rue des Marins Cholon
- 225 M. Đoàn-cao-Trật Propriétaire à Đình Yên Thotnot
- 226 M. Trịnh-khánh-An Propriétaire 77, Bd Gallieni Choquan
- 227 Mme Trần-thị-Anh Rue de l'Eglise Choquan
- 228 M. Lê-văn-Cận AnTrương Travinh
- 229 M. Trần-lân-Kinh Propriétaire à Minh-Tri BenTre
- 230 M. La Princece Lương-Trinh, 290, Quai Belgique Saigon
- 231 M. Nguyễn-Thuận Colon Soctrang
- 232 M. Trần-văn-Khai 40, rue Thomsom Saigon
- 233 Mme Nguyễn-thị-Tho 38, rue Duranton Saigon
- 234 M. Lương-văn-Tên 18, rue Lagrandière Saigon
- 235 Mme Hội-đồng Vận Prés Filature Lê-phát-Vinh Saigon
- 236 M. Phạm-văn-Danh Propriétaire Hôtel Lương-Hữu Saigon
- 237 M. Trần-nguyên-Lương, Đốc-phủ-sứ Mytho
- 238 M. Phạm-văn-Lực Village de Bình-Thành Bentre
- 239 Mme Nguyễn-thị-Thiên Hiệp-Thới — Nhà bè Giadinh
- 240 M. Hồ-quốc-Sứ Enregistrement Saigon
- 241 Melle Madeleine Son Propriétaire à Phụng-Hiệp, Cantho
- 242 M. Võ-văn-Hơn Chauffeur à Đàngai
- 243 M. Trần-bá-Huỳnh Riziculteur à Gia-Hội Baclieu
- 244 Bắc-kỳ Ai-Hữu 36, Rue Mayer Saigon
- 245 Đỗ-đức-Trọng Coiffeur à Biênhoa
- 246 Mme Trần-kỳ-Thắng à Mccay Bentre
- 247 Mme Trần-minh-Tâm Canton de Bình-Thiêng Vinh-lo
- 248 Mme Vve Nguyễn-thị-Bảy à Tân-Hội Soctrang
- 249 M. Lê-khâm-Vinh Elève à

Y-KIỆN TỰ-DO

Chị em có nên cậy ở thần-quyền chăng?

Sự tin-ngưỡng tôn-giáo tự-do thì từ Âu sang Mỹ cho chí Á-đông, nước nào cũng không ngăn cấm được dân chúng. Sự tin-ngưỡng về tôn-giáo có cái ý nghĩa sâu xa huyền bí, đó là về triết-lý như là Phật-học Đạo-học v.v.

Đây em bàn về thói mê-tin thần quyền. Chị em Nam-việt xưa nay lắng nổi tiếng về cái tánh y-lại, vì cái giáo-dục xưa lấy chữ tam-lòng làm khuôn mẫu cho chị em, khi còn ở nhà nương theo cha, khi có chồng nương theo chồng, lúc chồng chết nương theo con, cái nghĩa tam-lòng em nói đây không phải em chê là xấu, đó là cái nghĩa dạy cho chị em giữ nề nếp chớ buông lung, rồi lần lần ta lại hiểu sai thành ra tánh y-lại.

Có khi thất ý, chị em ta lại mơ tưởng viễn vông, là y lại ở thánh thần, ma quỷ. Thói ấy một ngày một quen, có sự chi cũng đến am, đến chùa, đến miếu, xin xăm, bói-khoa, cầu hồn bóng chàng, thầy chùa, thầy pháp, đồng cốt, cầu khấn vái vãng, để thỏa cái hi vọng mơ hồ, tỏ cái lòng mê tín của mình làm cho người ta thấy rõ. Cho nên bọn đồng cốt bóng chàng tha hồ ngắt nguồn, nói quát, nói đùa, mà thủ lợi.

Em nói chẳng phải em chắc hẳn không có thánh thần, tiên phật, em cũng cho là có, tuy mắt ta chưa từng thấy thánh thần lần nào, song em tưởng trong thế gian lắm sự bí mật của tạo hóa, xưa nay mắt chưa thấy, tai chưa nghe, mà các nhà khoa-học họ cũng chưa tìm ra được.

Dầu thánh thần mà hẳn có, nhưng chị em cũng chẳng nên y lại vào đó. Đức Khổng-tử có nói rằng: « Quĩ thần kinh nhi viễn chi. » Phần em thì tưởng rằng: « Thiên địa vô tư, bất vị tể hưởng nhi giáng phước, bất vị thất lễ nhi giáng họa » Em từng thấy xưa nay những người tin-ngưỡng thần quyền, tỏ ra những tánh tham lam, thì mới có sự cúng kiến, thật là người vì sự tôn kính thánh thần, mà tể ng. Nơi các chùa chiền, người ta đem cúng 1 con heo 1 nải chuối, thì có, thần cho mình được lộc lợi đời là chuyện, mà con heo 1 nải chuối vẫn còn nguồn đem về, nên thần thánh có phúc, không biết họ có đem cúng hay không? Dầu thế nào, thần quả có thể hưởng mà phước trợ cho người, thì chẳng khác gì 3 cái kia, chị em mình có đang tôn kính họ?

Có hơn là mình cậy ở sức mình phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

chúng ta phải là

cầu phước; một điều rất lạ là tiền cúng ít, phước cầu nhiều, các thầy tu ở trên ấy họ thừa cái lòng tham của chị em mà thủ lợi. Em thấy mỗi người cúng 1\$00, 2\$00, đều ghi vào sổ, tên họ người cúng, số bạc bao nhiêu. Cầu khẩn việc gì cũng đem vào sổ, em thấy trái, mới hỏi huê-thượng rằng: Ghi làm chi?

Đáp rằng: phải đem vào sổ để nhà nước xét mà đánh thuế chùa này.....

Vậy biên những điều cầu khẩn của bọn đạo, có phải để lúc bà rảnh việc sẽ xem sổ để giáng phước cho mỗi người chăng?

Huê-thượng đáp rằng: sự ấy do lòng tin-ngưỡng của Bọn đạo mà làm theo.

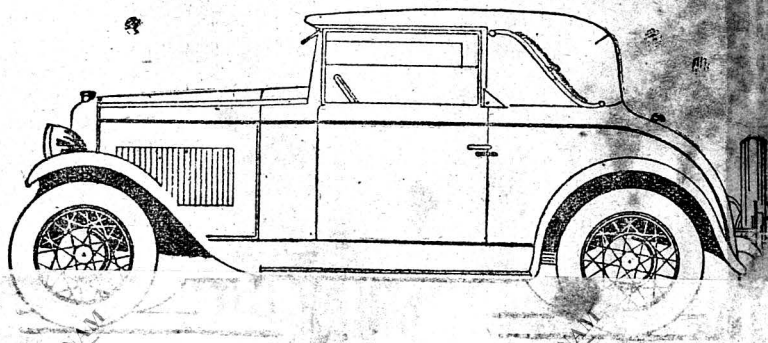
Ồi! Một đảng thì tham lam, đem tiền dâng lo lót cùng thánh thần để cầu cái hạnh-phước mơ hồ kia, còn những tăng-đồ là phường con buôn, làm trung-gian ở cửa Phật, lợi dụng lòng tin nguồn của chị em mình mà thủ lợi.

Than ôi! chị em mình có cái thiên-chức làm mẹ, dạy con, nếu mình hay tin nhảm, làm cho con mình nghe theo, rồi sau thành tánh quen, khó mà đánh đổ được, khiến cho con cái tiêu-ma cái chí tự-tin tự-lập đi, quanh năm chỉ ngồi mà mong chờ ở số mạng; ở thần quyền phò trợ cho, thì cái hại cho xã-hội biết ngần nào, mà nhứt là xã-hội Annam ta lúc này phải cậy nơi mình là hơn.

Lê-thị Tân-Dân

Rượu Cỏ-nhát BISQUIT DUBOUCHÉ
là thứ tốt nhất.

Cabriolet 3 chỗ ngồi



mà người cũng em
1920 — 4 Vitesses

xe AMILCAR

ph. — Rút em-ai.

Đang xe động thời huê-mỹ.

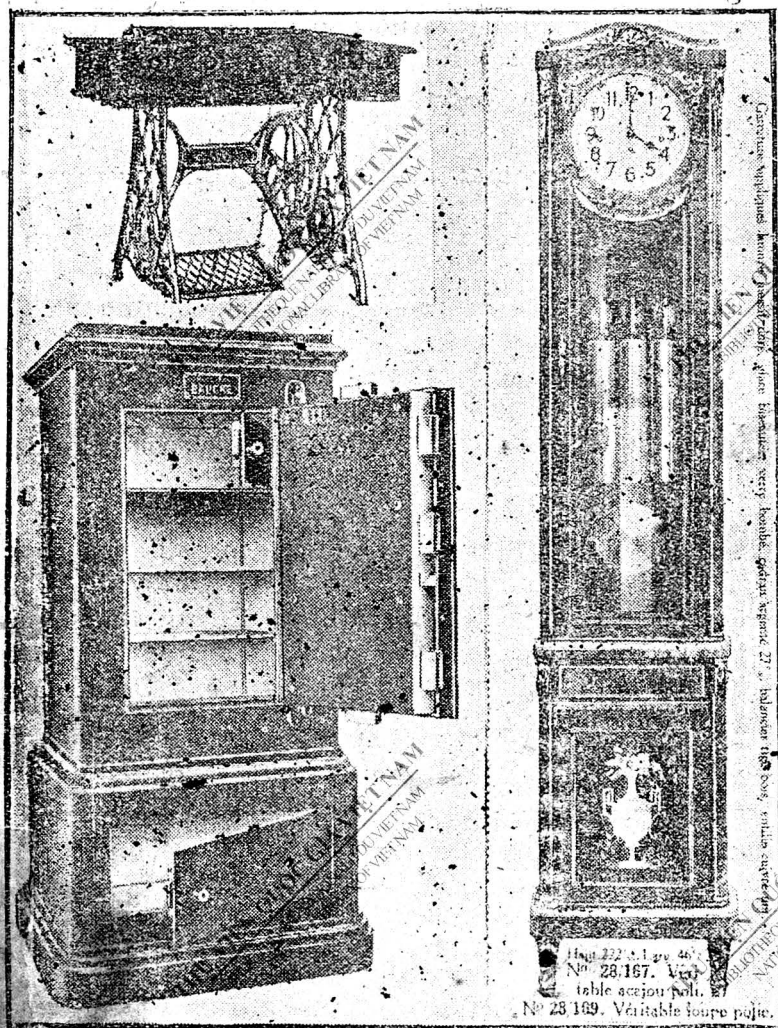
ở Saigon năm 1921

Được giá 1000

trên cái Đông-Mỹ

miền-miền

Đồng hồ, Tủ sắt và Máy may



Đây là 3 giải thưởng về cuộc thi « Văn-Thai-Toán » mà bốn-báo tổ chức (có nói rõ trong số 3, số 4)

Ba món đồ để thưởng đây đã có trưng tại hàng buôn Nguyễn-Đức-Nhuận ở chợ củ Saigon.

Về cuộc thi này đến ngày 30 Juin thì hết hạn không thu bài đáp nữa.

Để coi rồi đây cái đồng hồ cao lớn, cái tủ sắt tốt đẹp và máy may bóng lán kia, nó sẽ về nhà ai?

Ngày 10 Juillet sẽ biết.

Trả có 6, \$ mua may lại được tủ sắt đó thật.

Nên dùng

DẦU

Trị phong và gi
cho trẻ em

60 năm khổ sai

Trong thế-giới xưa nay, chưa thấy bao giờ có cái án nào nặng như vậy : 60 năm khổ sai.

Hồi năm ngoái, ở Nghị-viện nước Yougoslavie đương nhóm, chỉ vì đảng này đảng kia phản-đối nhau, mà có một ông nghị-viên là Ratchitch rút súng sáu ra bắn lung tung, chết mất mấy người, chết cả ông lãnh-tự phản-đối với đảng mình.

Tòa án bên nước ấy, hồi đầu tháng này mới xét xong vụ án mạng đó, kêu án Ratchitch 60 năm khổ sai.

Ratchitch năm nay 50 tuổi rồi, vậy nếu có sống được tới năm 110 tuổi thì mới hết tội.

Hình-luật ở nước Yougoslavie chắc hẳn là nghiêm khắc lắm. Mới rồi lại có tên ăn cướp kia, phạm 27 tội giết người, mà tòa kêu án 370 năm khổ sai chớ không làm án chém.

Khởi hài

Có một ông quan Tài--Phán kia, nói với đứa phạm-nhơn rằng : « Tội của mi đó, ta định án giam tù mi một tháng ; nhưng mà, nếu mi có năm chục lượng bạc, đem đến nhà chuộc tội này, thì ắt được tha bổng. »

Tên phạm-nhơn nói : « Tôi nghèo nàn lắm, tiền ở đâu mà chạy cho ra ; nếu quan lớn định một tháng tù là 50 lượng, vậy thì xin quan lớn làm ơn, kêu án luôn giùm cho tôi hai tháng, rồi tôi lãnh thêm năm chục lượng tôi rất đội ơn. »

Quan lớn ta lắt đầu, hết trông cậy gỡ.

Vinh-an-hà, DU-NHIÊN-TỬ.

Máy Bà Annam sang trọng !

Hay dùng thứ thuốc giặt

hiệu NITIDOL GONIN để giặt

những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mến mộ. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà-bông, khỏi phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác ; lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch và không mủn.

TAI:

ợc-phòng

0 Saigon.

bảo ch

Đào cử lục độ, từ năm 1954
 Anh-Tâm, nên có một số đạo
 ở ngi liêng đượ cón đư ợc
 ở con cũ nể đư ợc đư ợc



con trai một lời không doan-chánh, thì thẹn-thù xấu-hổ chẳng có chi bằng, mà nếu mình vì danh tiết, không đành khêu tình, dặng cứu cái sanh-mạng của người ta, thì té ra mình trọng chữ « *trinh* » hơn là chữ « *nhon* », làm người đường ấy chưa phải là người đúng-dắn. Cô cân phân từ chút, cô xét nét từ hồi, nếu cô giữ vẹn tiết-trinh thì Chánh-Tâm phải chết, rồi Trọng-Quý phải mang cái quả báo. Cô là người có lòng nhon từ, cô không nỡ vì phận cô mà cô để cho kẻ khác bị hại, thà là cô mang tiếng thất tiết, mà cô cứu được người ta, chớ cô cố chấp danh tiết của cô, thì cái lỗi bất nhon nó còn nặng hơn cái lỗi thất tiết nhiều lắm. Mà sao lại gọi rằng thất tiết? Phận gái phải gìn giữ nét-na, mình liếc mắt trêu hoa, mình tỏ lời ghẹo nguyệt, mình làm giả-dối dặng cho khách buồn rầu động tình mà quên nỗi vợ con vậy thôi, chớ mình đại gì mà để rơm gần cho lửa bắt, thọc tay vào cho chàm dính, mà sợ xấu tiết ố danh»

Cô năm Đào nghĩ như vậy rồi cô không dục-dự nữa, cô quyết định phải giả dùng ái-tình mà cứu Chánh-Tâm. Trời đã khuya, đồng-hồ gõ 3 giờ, mà cô cũng chưa ngủ. Cô đương nằm trần-trọc, thỉnh-linh nghe phía trước có tiếng lộp-cộp, dường như ai mở cửa. Cô lóng nghe nữa, thì trước sau đều im-lìm. Cô ngồi dậy bước ra khỏi cửa phòng, dòm dằng trước, thì thấy trên bàn giữa có chong một cái đèn lu-lu, lại gần cửa bên tay trái có một cánh mở hé-hé. Cô nghi Chánh-Tâm đi ra ngoài sân, song cô không bước ra mà coi, cô lại vô trong mà rửa mặt, rồi cô mới ra bộ ván bên tay mặt, ở phía trước, ngồi trên trầu mà ăn.

Trong nhà vắng teo, ngoài sân lặng-lẽ, duy có đồng-hồ treo trên vách tường đi tiếng lắc-cắc, với gió thổi lao-rao sau vườn lá cây khua xào-xào mà thôi. Cô năm Đào miệng nhai trầu, mà mắt ngó ngay ngọn đèn leo-lét trên bàn. Một

lát cô ngó ra cửa một cái, có ý trông coi Chánh-Tâm có trở vô hay không. Cô đợi gần nửa giờ mà không thấy chi hết, cô mới bước lại chỗ cánh cửa mở đó đứng mà dòm.

Vùng trăng khuya tỏ rạng, dọi bóng hoa cây cỏ ngoài sân sáng rõ như ban ngày. Cô năm Đào thấy Chánh-Tâm đương ngồi tại cái thềm giữa, đít đề tại nất trên hết, hai chơn đề tại nất kế đó, hai cùi chỏ thì chống hai bên đầu gối, hai bàn tay thì bợ cái cằm, thức hay là ngủ không biết, mà không thấy cục cựa. Cô đứng ngó một hồi rồi đánh tiếng hỏi rằng: « Cậu ngồi đó phải hôn cậu Tú? »

Chánh-Tâm day lại đáp nhỏ-nhỏ rằng: « Phải; rồi chàng cũng chống cằm mà ngồi như củ. Cô năm Đào bước lại gần miệng chum chim cười và hỏi rất dịu dàng rằng:

— Trời đã khuya, lại thêm gió bắc lạnh quá, sao cậu không nghĩ, cậu ra ngồi làm chi đó?

— Tôi ngủ sao cho được!

— Như cậu muốn ngồi chơi thì nhắc ghế ra mà ngồi, chớ sao ngồi dưới đất dưới cát như vậy. Đề em nhắc ghế cho cậu ngồi.

Cô năm Đào và nói câu sau và lật đặt trở vô nhà. Chánh-Tâm ngó theo và đưa tay mà biểu: « Đứng, cô năm; nhắc ghế làm chi? Đứng có nhắc, để tôi ngồi đây. » Chàng nói vừa dứt lời, thì cô năm Đào đã nhắc ghế đem ra tới. Chàng thấy vậy thì lật đặt đứng dậy và nói rằng: « Tôi đã biểu đừng nhắc ghế, mà cô còn nhắc làm chi. » Cô năm Đào để cái ghế dựa bên chàng và cười và nói rằng: « Cậu ngồi đi mà, Cậu ngồi đó mà chơi, chừng nào cậu vô, cậu bỏ đó rồi sáng bày trê nó nhắc vô. »

Chánh-Tâm nói « Cảm ơn », song chàng không chịu ngồi, chàng đứng dựa mình bên cột gạch trên thềm, châu mày cúi mặt, coi bộ như chàng không vừa lòng về sự cô năm Đào ra làm rộn cho chàng đó vậy. Cô năm Đào thấy bộ thì hiểu



C. J. BONNET

Hiệu này nổi danh
xưa nay, m
hiệu này t
ràng đồ mìn
nhứt.



Còn ai không biết?

Xứ Nam-kỳ này
còn ai mà không biết thứ

RƯỢU

RHUM MANA

là thứ thượng hảo hạng.

Rượu Rhum Mana mới chánh là
thứ rượu Rhum thiệt tốt nhứt.

mua hãy nài cho phải hiệu
à có dán nhãn trắng.

vên ai lý:

ý, nhưng mà cô đã quyết định rồi, nên cô không ái ngại chi hết, cô bước tới đứng ngan mặt với chàng. Vì trăng đã xế bóng, yếm sáng dọi vô tới hiên, nên lúc ban đêm, lại không có đèn, mà hai người đều thấy mặt nhau tỏ rõ. Cái sắc buồn thảm của chàng nó làm cho cô động lòng, nên cô không sợ, cô ngó ngay chàng mà nói rằng : « Việc nhà bối rối dễ thùng thẳng tính mà gỡ, cậu buồn làm chi. Cậu buồn quá đây rồi cậu mang bệnh càng khổ nữa. »

Chánh-Tâm thở ra, nhều một giọt nước mắt xuống vạt áo và nhả mặt đáp rằng :

— Tôi không buồn sao cho được. Tôi cũng biết nếu tôi buồn quá thì sợ e tôi phải chết. Nên tôi chết rồi vợ con tôi làm sao. Tôi muốn làm vui dặng mà sống lắm, ngặt vì vui không được biết làm sao bây giờ.

— Việc vợ con của cậu thì cậu để cho anh hai của em lo cho. Cậu đừng thêm nhớ tới làm chi. Cậu cứ ăn rồi ngủ, hoặc đi chơi chỗ nầy chỗ kia như người ta vậy. . .

— Vì cô không rõ việc của tôi nên cô khuyên tôi như vậy, chớ nếu cô mắc cái họa như tôi đây thử coi cô ăn, cô ngủ cô đi chơi được hay không mà.

— Việc nhà của cậu, nhờ có anh hai em nói lại, nên em hiểu rõ rồi hết.

— Cô hiểu là hiểu việc xảy ra như vậy đó thôi, chớ cô làm sao mà hiểu cái tình của tôi đối với vợ con tôi được.

— Em biết cậu thương yêu vợ con của cậu lắm. Mà việc đã lỡ ra rồi, thì dễ thùng thẳng lo tính, chớ cậu sầu não rồi cậu giải cái họa được hay sao. Phận em đây hồi trước em cũng thương chồng em lắm vậy, khi chồng em mất, em cũng buồn thảm đi quá, mà buồn ít ngày rồi thôi, chớ không lẽ em chết theo chồng.

— Chồng cô chết là tại mạng số trời định, còn vợ tôi lìa, con tôi mất đây là tại tôi làm. Nếu mà ngày trước tại cô làm cho chồng cô chết, thử coi cô có buồn như tôi bây giờ đây hay không.

Mấy lời hữu lý này làm cho cô năm Đào hết cái nữa được

bởi vậy cô ngó ra sân rồi nói lảng rằng : « Trời khuya trăng tỏ quá, cậu há ? Em-ura trăng lắm, nên hễ sáng trăng thì em vui vẻ trong lòng không biết chừng nào. Cậu ưà trời sáng trăng hôn ? »

Chánh-Tâm lắc đầu đáp rằng : « Thân tôi còn biết sự gì là vui nữa đâu, cô năm. »

Cô năm Đào nghe mấy lời thật chi ấy, thì cô đau đớn tội nghiệp cho thân của chàng quá, nên cô quên dè dặc, cô vùng nói rằng : « Em thấy cậu nào mà em thương quá ; nếu em biết cách nào làm cho cậu bớt buồn được, thì em làm liền, em chẳng hề dự dự bao giờ. » Cô nói dứt lời rồi cô thẹn thẹn, nên cô cúi mặt xuống đất.

Chánh-Tâm ngược mặt ngó ngay cô, rồi chàng lắc đầu roi luy đáp rằng : « Mấy lời cô nói đó, thiệt tôi cảm ơn cô lắm. Cô là người bàng-quan, mà cô thấy tôi sầu não, cô còn động lòng, cô biết tội nghiệp giùm chớ thân tôi ; chẳng hiểu vì cớ nào vợ tôi nó lại không xét giùm cho tôi, nó cứ phiền tôi hoài vậy không biết. Cô muốn cho tôi bớt buồn, làm sao mà bớt buồn cho được, cô năm ? Tôi phải kiếm cho được con tôi ; rồi vợ chồng cha con sum hiệp một nhà, thì tôi mới bớt buồn. Nếu tôi kiếm con tôi không được, thì tôi phải chết mới xong. »

Cô năm Đào liếc thấy Chánh-Tâm nói tới đó thì nước mắt chảy ròng ròng. Tuy cô cảm xúc hết sức, song cô cười gượng và đáp rằng :

— Cậu đừng có nói như vậy, không nên. Việc gì phải chết ? Cậu còn trai tráng, mà sao cậu yếu trí thế ? Cậu mới gặp một cái nạn nhỏ nhỏ mà cậu đòi chết như có một cái họa lớn hơn nữa, thì cậu làm sao đương cho nổi ?

— Cái nạn của tôi như vậy mà cô gọi rằng nhỏ nhỏ vậy chớ còn nạn nào nữa mới là lớn ? Chẳng giỡn đâu anh, mấy tháng nay tôi muốn chết phứt cho rồi. Vợ tôi tuy hôn, con tôi tuy mất, song tôi còn thấy nhà hòa-hiệp được, nên tôi chưa đành chết đó mà thôi.

Ai muốn sửa xe máy :
Muốn mua đồ phụ tùng xe máy :
Muốn sửa máy đánh chữ thật tốt, thì
nên lại nhà :

Phạm-thê-Kinh

N° 17, rue Đỗ-hữu-Vị, Saigon

Là nhà nghệ có tiếng, làm mấy chục năm nay
bao giờ cũng không sai, ai cũng vào lòng

MỸ NGHỆ BẮC

Bồn tiệm kính trình quý khách rõ. Lúc này bồn tiệm có rất nhiều: Kiểu ghế salon, mặt nu, mặt da, tủ thờ, tủ kiếng bằng trặc, gỗ, cần chạm rất đẹp. Đồ đồng lọc, đồ đen kiểu lạ. Đồ thêu màu v. v. Xin quý vị chiều cố bồn tiệm rất mang ơn!

ĐỨC-LOI

NIHILCHAND BROS

Rue Chénat N° 100 SAIGON

Nhà bán hàng

SAIGON 1838

Chénat - SAIGON

một ngày kia, tôi chắc con tôi mất thiết, vợ tôi dứt tình, thì tôi chết liền, tôi không thêm sống thêm một giây phút nào nữa hết.

— Cháu không mất đâu mà cậu lo. Anh hai của em ảnh hứa chắc ảnh sẽ kiếm được, thì có lâu lắm là năm bảy tháng hoặc một năm ảnh tìm cũng ra mối. Còn việc có Tư cổ giận cậu thì cậu cũng chẳng nên sợ. Cô thương nhớ con nên cô phiền, cô không cho cậu thấy mặt, nếu kiếm được con cho cô rồi thì cô hết giận chớ gì. Xin cậu yên tâm, cậu đừng có buồn chi hết, để anh hai của em ảnh lo cho.

— Tôi cảm ơn anh hai quá. Việc của tôi mà mấy tháng nay ảnh cực khổ không biết chừng nào. Thiết nếu không có ảnh thì tôi chết rồi, hoặc tôi điên.

— Tuy là việc của cậu, song tại ảnh gây rối như vậy, nên ảnh phải lo chớ.

— Tôi làm cực cho ảnh, mà tôi còn làm cực cho cô nữa. Tại tôi mà bây giờ cô phải ở đây dặng coi nhà coi cửa, lo cơm lo nước cho tôi.

— Xin cậu đừng ái-ngại chi hết. Thiết em vì cậu nên em mới ở đây; mà em ở đây em vui lắm, chớ em không có buồn đâu mà cậu lo.

Chánh-Tâm nghe mấy lời hữu-tình thì chàng ngó cô năm Đào mà cười. Cô thấy chàng cười thì cô mừng hết sức, nên cô chum-chim cười lại và nói rằng: « Đừng ngoài này lạnh quá. Em mời cậu vô nhà dặng em nấu nước trà nóng mà uống rồi nói chuyện chơi. »

Miệng cô nói đã có duyên, mà mắt cô liếc lại có tình nữa, bởi Chánh-Tâm không thể từ chối được, nên riu-riu đi theo cô năm Đào vô nhà.

Cô năm Đào bưng đèn lên, rồi cô lẳng xăng lit-xit, cô lấy

cái đèn nấu nước đem ra để trên bàn, cô mượn Chánh-Tâm mở nắp đèn và quét hộp quét mà đốt giùm, còn cô lấy bầu đi múc nước mà đổ vô ấm. Hai người xăn-bắn chung quanh cái bàn, Chánh-Tâm dòm coi ngọn đèn cháy đều hay không, còn cô năm Đào thì sửa-soạn bình chén. Chừng nước gần sôi, cô hỏi chàng rằng: « Cậu muốn uống cà-phê hay là nước trà? Có cà-phê sẵn kia, như cậu muốn thì em lượt cho cậu uống. » Chánh-Tâm gật đầu chịu uống cà-phê. Cô năm Đào bèn lấy cà-phê và bình ly đem ra.

Nước sôi rồi cô đứng lượt cà-phê. Chánh-Tâm ngồi một bên đó chàng liếc coi tay của cô cầm bình mà rót cà-phê vào ly, bàn trắng trong, ngón nhỏ-mút, phao đỏ lòm, cườm tròn-trịa. Chàng thấy tay rồi chàng dòm lên mặt. Cô năm Đào chẳng phải gái tuyệt sắc đến nỗi nghiêng nước nghiêng thành, nhưng mà hình dung cô yếu điệu, gương mặt cô mặng-mòi, cô có cái vẻ thiên-nhiên lạ lùng, càng ngó cô lâu chừng nào càng thấy cô có duyên chừng nấy.

Chánh-Tâm ngồi lặng thinh mà ngó cô hoài. Cô liếc thấy chàng ngó, song cô giả không dè, cô cứ đứng tự-nhiên mà làm cà-phê. Chừng làm xong hai ly rồi, cô bưng một ly đem để ngay trước mặt chàng, còn một ly cô bưng lại để ngang đó rồi cô kéo ghế mà ngồi.

Hai người ngồi uống cà-phê, cô năm Đào hơn-hở, nói nói cười cười, cô thuật chuyện này cô hỏi chuyện nọ không ngớt, làm cho Chánh-Tâm phải quên nỗi sầu riêng mà lóng tai nghe cô nói hoặc trả lời câu cô hỏi.

Uống cà-phê xong rồi tới uống nước trà. Cô năm Đào bỏ trà vô bình rồi cô mượn Chánh-Tâm chế giùm nước, dặng cô đi dẹp bình cà-phê. Chừng cô trở lại, cô muốn tắt cái đèn nấu nước, nên cô lấy nắp mà dậy. Ngọn đèn tắt tay cô nóng, nên cô bóp tay hít hà, mà lại ngó Chánh-

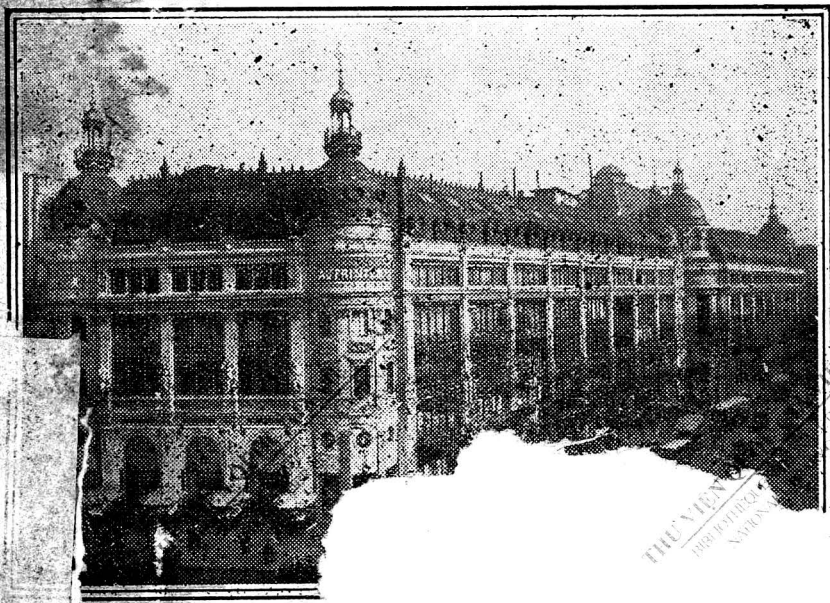
Đủ các thứ giày

Da tốt — Kiểu đẹp — Làm mau — Giá rẻ

Trước tòa Tân-Đảo ở chợ củ Saigon số 104 đường Guynemer là tiệm giày TÂN-MỸ của ông PHẠM-VĂN-KÍNH là tiệm giày có tiếng xưa nay. Gần xa ai cũng biết. Có đủ các kiểu giày đàn ông, đàn bà, con nít; da rất tốt, làm rất khéo, giá rất rẻ.

Đôi cù ra mới

hiệu mới mở tiệm xi đồ vàng bạc vân
đồ phụ tùng xe hơi xe kéo xe máy
giá rất rẻ hơn nơi khác,



àng lớn PR

Đại-lý

RONDO

16, đường Boulevard
catanogue năm 1929, ai muốn

Tâm mà cười. Chánh-Tâm tưởng cháy tay cô, nên lật đặt bước lại gần mà hỏi. Cô đưa bàn tay gần đèn, cô bóp mấy ngón bị lửa tấp đó rồi cô cười và nói rằng : « Không sao, nóng một chút chứ không phỏng. Mà em nấu nước cho cậu uống, dầu có phỏng tay đi nữa, em cũng vui lắm. » Hai người ngó nhau mà cười. Thằng Phục là đứa ở của Trọng-Quý, ở phía sau đi ra mở cửa ; chừng ấy Chánh-Tâm với cô năm Đào mới hay trời đã sáng hết rồi.

Bữa sau cô năm Đào cứ ở nhà trước mà nói chuyện với Chánh-Tâm hoài. Hễ cô bước vô phía sau mà coi cho trẻ ở nấu ăn, chừng cô trở ra thì thấy Chánh-Tâm rút vô phòng mà nằm, thì cô xúi con Lý vô khuấy phá, làm cho chàng năm không được, phải ra mà giỡn chơi với nó, hoặc nói chuyện với mẹ nó.

Đến chiều, lúc ăn cơm rồi, cô năm Đào thấy Chánh-Tâm nghe-nghe trước sân, cô bèn hỏi thằng Phục nhắc ghế xít-đu đem ra để cho chàng năm bưng mát. Cô lại xách một cái ghế mây đem để gần đó mà ngồi nói chuyện chơi với chàng.

Con Lý cà-rà theo mấy bôn bông, rình bắt cào-cào, hễ nó bắt được con nào thì nó đem lại khoe với Chánh-Tâm và cây bô giùm vô hộp cho nó. Chánh-Tâm ôm con nhỏ trum-trum trong lòng, chàng vuốt-ve tóc-tai, chàng nhìn xem mấy mặt coi bộ chàng muốn hun con nhỏ, mà vì có mẹ nó đó, chàng ái-ngại nên không dám hun-hít.

Cô năm Đào thấy bộ Chánh-Tâm bớt buồn, mà lại có ý quyến-luyến mẹ con cô thì cô mừng thầm, song cái mừng ấy lại có lộn cái lo chút đỉnh. Tuy vậy mà mừng hay là lo cô cũng không đem cho Chánh-Tâm biết, cô cứ châm-chỉ tính giải cái sầu cho chàng.

Qua ngày sau, cô muốn thử chàng, nên cô rút ở nhà sau, không léo ra phía trước. Chánh-Tâm lần đi vô trong, tuy chàng giả như đi coi đồ đạc chơi, song cô thấy rõ ý chàng muốn kiếm cô, nên cô chắc là mưu kế của Trọng-Quý

thành được.

Chiều bữa ấy, cô năm Đào thấy Chánh-Tâm cà-rà ở trong nhà, chớ không ra ngoài sân nữa. Cô muốn làm các cô, nên cô không nói chuyện với chàng, cô lại bỏ đi ra sân mà chơi. Cô thơ-thẩn mới được một lát, thì thấy chàng lót cọt ra theo, mà coi bộ chàng tươi tắn, chớ không phải ủ-dột như hôm trước nữa.

Hai người dạo chơi phía trước, rồi lần vô phía sau vườn. Lúc ấy trời đã chạng-vạng tối rồi. Cô năm Đào thấy có một bụi sa-bô-chê nhánh lá sum-sê, nhánh nào cũng như nhánh nấy, trái dờm-bèo, lại oằn-oai là-dà sát đất. Cô chun vô bụi vạch kiếm trái già mà hái. Chàng cũng chun theo phụ hái với cô. Hai người kề vai đứng khít một bên nhau. Bụi đã rậm-rạp, trời lại lờ-mờ. Chàng hái được một trái lớn bèn đưa mà khoe với cô. Hai người nhìn nhau, mừng chum-chum cười. Cô then-thừa, nên cúi mặt xuống rồi bước dan ra một bước. Chàng ngó theo cô trần trần. Chẳng hiểu vì ý gì mà chàng ngó rồi chàng lại dùn mình ủ mặt và bươn-bả bước ra ngoài trống. Cô xem cái bộ của chàng, thì hình như chàng giựt mình về sự đứng chung với cô trong chốn lờ-mờ vắng-vẽ đó vậy.

Cách vài ngày sau, Trọng-Quý đi Saigon về. Bộ chàng cũng phẩn chấn như lần trước. Chàng nói sở Mật-Thám chắc sẽ tìm Chánh-Hội được, còn Cẩm-Vân thì đã mạnh như thường và cũng đã bớt giận chút đỉnh.

Trọng-Quý mới về mà chàng dòm thấy Chánh-Tâm bớt sầu não, lại có ý quyến-luyến với cô năm Đào, thì chàng mừng thầm. Chàng không dám hỏi cô năm Đào ở nhà làm sao mà được như vậy, song tối lại chàng lên nói với cô rằng : « Em hết lòng giúp với qua, nghe. Việc em làm đây là đại hơn đại-nghĩa, xin em đừng ái-ngại chi hết. »

Cô năm Đào lặng thinh, cúi mặt xuống đất rồi rồi cô thở ra mà đáp rằng : « Khó quá ! Anh phải ráng kiếm Chánh-Hội cho mau, nghe hôn » (Còn nữa)

VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhứt, bên-bỉ nhứt, là cái vui thú trong gia-đình. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-đình thì không có vật gì bằng : Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thì có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra đặng.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiết, động thì rề rề, tiếng thì khan-khàn nghet-nghet, khi nào cũng giống động ông già khô-khè trong ông. Chớ như bây giờ nghe máy hát đĩa hát đã khác hẳn. Máy hát bây giờ bằng kim sắc, lấy hơi để thổi, đã khác rồi, mà mới lấy bằng Pathé lấy hơi bằng ống đồng này vô-tuyên-diễn, đã khác hẳn rồi, thì tiếng hát em ai, rõ ràng, hiện hiện như tiếng hát thật nhứt là đĩa hát.

Thật là thốn trái tim gia đình vui-vẻ, phi, con cái tuy là chơi mà nó mừng.

Máy hát đủ thứ, đĩa hát

RIENT

—SAIGON



Phân Nhi Đồng

Nghĩa chữ con gái

Người, có đàn ông, đàn bà. Nói bên đàn bà.

Đàn bà, trừ một hạng giang-hồ trắng gió không kè, còn bao những người chính-định có khuôn-phép thời khi chưa lấy chồng trở về trước, gọi là con gái.

Người con gái, dầu cha mẹ sanh thành, tánh-khí tự-chất có khác nhau, cảnh-ngộ an-bại, giàu sang nghèo hèn có khác nhau, nhưng cùng lứa đầu xanh tuổi trẻ, nường bóng xuân huyền, như một tấm lụa còn đương mắc ở trên khung dệt. Tấm lụa kia, dầu chưa biết sau này may quần cất ao ra làm sao; nhưng giữ sao cho trọng sạch, không dơ lọ chút nào, dệt sao cho tốt vẹn, không đứt lồi chút nao, để đợi ngày nẫu trắng nhuộm hồng, mũi kim đường chỉ, thời mới đáng giá cho sợi tơ. Tấm thân người con gái cũng như thế.

Cho nên lúc làm gái, duyên phận hay dở chưa đến thời g dạ còn thanh-minh, công việc lo liệu chưa đến thời giờ còn nhàn rỗi. Đem cái bụng dạ thanh-minh ấy mà tu-tĩnh nét-na, lo gì không có đức; lấy cái giờ nhàn rỗi ấy mà học tập làm ăn, lo gì không có tài. Có đức, có tài thời là một người con gái hiền; một người con gái hiền thời sau sẽ là một người đàn bà hiền; một người đàn bà hiền thời chồng con được trông cậy, cha mẹ được về-vang, trong phước trạch cho cửa nhà, ngoài danh-giá với làng nước. Quý lắm thay! trong thuở làm gái, đời người chia tư có một góc. Khó lắm thay! trong thuở làm gái, bé không vin, cả gây cành.

PHƯƠNG NGÔN * : Một năm được mấy mùa xuân !

Nói vật-lý. — Một đời người con gái, xem có giống như cây đào. Đào kia, hoa đẹp là đường nào ! Trái ngon là đường nào ! Ung tất từ khi nó còn bé, có công người vun gốc và bắt sâu thời mới được thế. Sự vun gốc đó, tức như người con gái học tập cho có tài; sự bắt sâu đó, tức như người con gái tu tĩnh cho có đức. Vậy có một bài lời cây đào tự ngâm rằng :

« Thân em tên gọi cây đào,
Đẹp tươi hoa thắm, ngọt-ngào
Là con mơn-mỏn trên cành
Cành non yêu-điệu như hình
Từ khi em bé đến giờ,
Bắt sâu vun gốc cũng nhờ tay
Em trông con gái những ng
hôn-ngạc đã sẵn có trời phú
Thế mà nếu chẳng hay lo,
Biết đâu rồi nữa không thua cây a

Anh-hùng mới có mười tuổi

Ở bên Nga-la-Tư, cái râm kia trời lạnh lạ thường quá. Trưa bữa nọ, con nít trong làng đẩy cái thứ xe đi trên tuyết, vào rừng để lượm củi.

Trong bọn đi rừng này có một đứa làm đầu, mới mười tuổi, tên là thằng Nỏ. Việc xong xuôi, xe đã đầy củi cả, thằng Nỏ bảo mấy đứa kia rằng : « Thôi, bây giờ là tới cái giờ bọn mình có thể chơi đây ; để ta đẩy xe cho chạy chúi trên tuyết mà cười với nhau một bữa » Hết thấy đều nhảy nhót vui cười, rồi đẩy xe chạy chúi trên tuyết.

Kể đêm đến ; sao đã nhấp nháy trên trời xanh men-mét ; bọn trẻ con vẫn còn chơi ở mé rừng đó.

Thình-lình có tiếng kêu la nghe ghê-gớm lắm : « Gấu ! Gấu ! » Thì ra con thú dữ ấy đã nhảy bổ vào ở giữa bọn nhi-đồng, không có thể nào chạy trốn cho kịp nữa.

Thằng Nỏ nhìn chăm chăm con thú dữ còn đứng cách mình chừng vài bước. Cậu bảo mấy đứa kia : « Chớ động đũa, để ta cứu cho, dầu cho phải chết vì anh em ta cũng không sợ đau. Cậu rút cái dao dài dắt ở trong giày nịch. Lúc đó gấu ta nhảy bổ vào đàn con-nít ; Nỏ mau chạy tới trước để đón. Trong lúc gấu nhảy đứng dơ hai cẳng, toan chụp cậu bé, thì cậu nắm chặt cái dao đâm vào mình gấu cho tới cán dao ; nhưng cẳng con thú dữ cũng đã vờ được cậu rồi. Thằng Nỏ buông dao, hai tay ôm siết lấy họng gấu ; người và gấu đều ngã xuống tuyết, còn trẻ-con khác sợ hãi quá chạy về làng mà kêu cứu.

Người lớn chạy đến nơi, coi lại thì thằng Nỏ với con thú đều đã chết. Anh hùng thay !

Quốc-sử diễn-ca

(Tiếp theo)

Từ Ngô trải đến nhà Lương,
Giang-san buồn nỗi chủ-trương không người.
Ba trăm năm lẻ mấy mươi,
Lại về Trung quốc khuấy đời thương-sanh.
Tiền-Lý ra sức đua tranh,
Cối Nam dựng nước đã danh gian truân !
Cải hiệu là nước Vạn-xuân,
Thiên-đức kỷ cương mở đầu.
Giận càng sâu,
Dạ-trạch lại âu thay quyền.
Ba niên,
Thành nghĩa vac đời.

CHUYỆN VUI CHO CON NÍT

Con rắn xanh và con rắn vàng

Trong hốc cái cây kia, có ba mẹ con con rắn ở. Có con rắn mẹ và một con rắn xanh, một con rắn vàng.

Hai con đã lớn tuổi, mẹ cho ở riêng, mỗi con ở một động. Trước cửa động con rắn xanh thì là đồng ruộng bát ngát, cây cỏ um tùm, cho nên thường có nhiều cóc, nhái, ruồi, muỗi, tới ngủ ở đó, lại hay có gà rừng tới đó đẻ trứng, thành ra rắn xanh mỗi khi đi kiếm ăn, chỉ ra khỏi cửa động là được no bụng trở về, chẳng phải đi đâu xa hết.

Còn trước cửa động con rắn vàng, thì là miếng đất trống, không có cây cối vườn ruộng chi hết, cho nên cóc, nhái, ruồi, muỗi không ở, cũng không có chim nào tới đó đẻ trứng, thành ra mỗi khi rắn vàng đi kiếm ăn, phải mất công đi xa mới có, mà coi bộ khó nhọc vất vả lắm.

Có hôm rắn vàng đi xa mà kiếm ăn không được, đói bụng quá, muốn đến trước động của rắn xanh ăn nhờ, nghĩ bụng rắn xanh với mình là tình anh em, chắc không lẽ từ chối. Song rắn xanh không cho, còn mắng nhiếc om sòm:

— Chỗ dựa nào thì dựa ấy ăn, chỗ này của tao, mày không được để chun vào đó.

Rắn vàng nghe qua tức giận và tủi thân lắm. Tội nghiệp, có nhiều bữa rắn vàng đói bụng, phải bò đi xa-lơ xa-lắc, mới kiếm đủ được miếng ăn. Rắn mẹ thấy hai con nhiều khi vì miếng ăn mà rầy lộn nhau, lại thấy rắn vàng đói khát, cho nên đem lòng bất-nhẫn, thường khuyên nhủ rắn xanh rằng:

— Nè con, em nó đói tội-nghiệp lắm, con cho nó qua ăn nhờ ở trước cửa động của con.

Nhưng rắn xanh không chịu, đáp lại rằng:

— Tình anh em cũng trời kệ, tôi cho nó ăn, lở ra hết đi, thì tôi lấy gì tôi ăn.

Rắn mẹ thấy chúng nó đã lớn cả rồi, dạy biểu không đáng, thì thôi không nói nữa.

Rắn xanh ngày nào cũng ra nằm dài ở bãi cỏ, không nhọc nhằn gì mà miếng ăn kề tới cửa miệng, thành ra quen lười biếng đi rồi. Ăn lằm lằm mập mập ra, mà không luyện-tập gì, thành ra càng ngày càng chậm-chạp. Mắt không ngó xa, thành ra càng ngày càng điếc, tai không nghe xa, thành ra càng ngày càng đờ. Đương độ thanh niên như nó, đáng lẽ phải hoạt-dộng lắm mới phải, nhưng chỉ vì biếng nhác đã quen, có đồ ăn sẵn, không phải làm lụng vất vả gì, cho nên thân-thể ngày một suy yếu, và mất cái tánh hoạt-dộng đi, chỉ biết ngày ngày ăn no, rồi nằm dài ở ngoài cửa động, hóng gió mát, nhìn trăng trong, coi ra vẻ thần-tiên khoái-lạc lắm.

Không dè trời muốn hành phạt những kẻ chỉ biết ăn mà không chịu làm. Ở bãi cỏ xanh kia, cóc, nhái, ruồi, muỗi, mỗi ngày thấy ít dần đi; cho tới mấy chị gà rừng, thấy đẻ trứng nào ra là mất trứng nấy, bèn sanh lòng nghi, rồi ra chỗ khác mà đẻ, chớ không ở đó nữa. Như vậy như vậy, mà đồ ăn của rắn xanh ngày thấy hiếm hoi, có bữa anh chàng cũng phải nhịn đói. Anh chàng chẳng biết duyên-do ra làm sao, chỉ thở than là thời-vận của mình xấu.

Bữa kia, bóng chiều đã xế, anh chàng đứng trước cửa động, rình hoài mà không kiếm được mồi nào. Lại thấy rắn vàng ở đằng xa đi về, coi bộ no nê vui vẻ, vừa đi vừa hát. Liên kêu mà nói rằng:

— Bớ em! Ăn ở đâu về coi bộ thỏa thuê vậy?

Rắn vàng đáp: — Chào anh, em đi ăn ở nước bạn về đây.

Rắn xanh nghe nói vậy, lấy làm khoái ý lắm.

— Anh đi tới nước ấy có được không?

— Không được! Không được!

(Dịch trong Thiếu-niên Tập-chi)

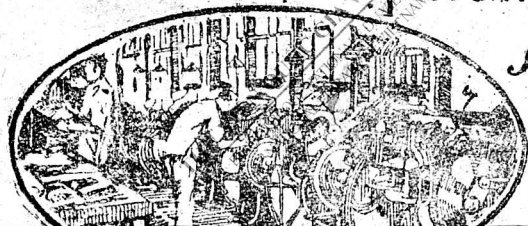
(Còn nửa kỳ sau số tiếp)

INHẬT HẢI VÀI BÁM SÁCH

JOSEPH NGUYỄN-VĂN-VIỆT ET FILS

Lập năm 1900 tại đường d'Ormay

số nhà 85 Saigon



CH VÀ Đ

SÁCH

In ở các thư viện

trời, tân gia, thiệp tang, truyền

thư sách cho học trẻ các

qua thư một lần thì

Các Bà nội trợ!

Các Bà nên biết hiệu:

“FAVORITA”

Đó là hiệu sữa đặc, ngọt và ngon lắm.

Các Bà mua dùng thử thì sẽ biết con nít ưa thứ sữa này là dường nào!



Dầu thơm tinh hảo, người đàn bà nào cũng thích, là dầu hiệu:

“Ce que Femme Veut”

Của nhà **GELLÉ FRÈRES — Paris.**

Bánh Hộp Hiệu

“THE BRUN”

Là thứ bánh mà trẻ con ưa nhất.

Tổng đại-lý:

C^{ie} de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient

(Tức là nhà Allatin),

N^o 12, Boulev

GON

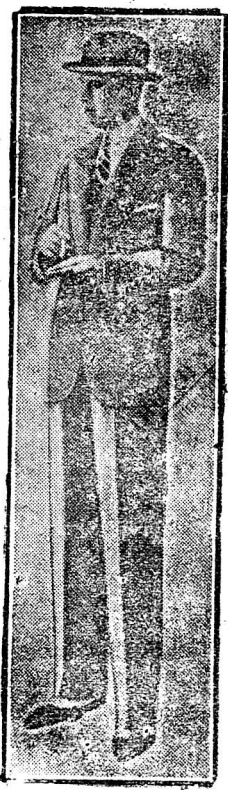
May đúng kiểu kiêm thời

Chư quân muốn may Âu-phục cho được đúng đắn như các hiệu Tây mà tiền công không mất xin hãy đến hiệu Xuân-Mai, nơi đây cắt thiết khéo may thiết kỹ và lại có trữ đủ các thứ laines, nỉ serge, tussor để cho chư quân chọn lựa.

Xin nhớ hiệu : XUÂN-MAI

Rue Carabelli

Kê bên nhà ngủ Lương-hữu
SAIGON



TRAN-DUY-BINH

N° 42 BOULEVARD CHARNER SAIGON

Làm trướng, liễn, chân, vẽ việc Hiêu Hỷ theo kim thời.
Chê tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchoute)

BÁN SĨ VÀ BÁN LẺ

Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bản đồng và bản đá, cắm thạch mộ bia.



HÌNH TRÁ MEN MỜI RA ĐỜI

(Photo Simili-email)

Ai mà tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Kỷ chụp
hình trá men.

Màu xanh, đỏ, vàng,
đen,

Lại thêm màu sắc chất bền
không phai

Và hình rõ lớn rất tài,
Giá giảm t eo ý ai ai cũng
vừa.

đưa,
ra

Agence d'Affaires de l'Ouest

HỒ-VĂN-LANG Directeur

9 Quai du marché Sôctrăng

Cho vay thế ruộng

Vì nào muốn cố ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v.v. mà vay bạc, xin viết thư cho tôi mà thư g-nghị.

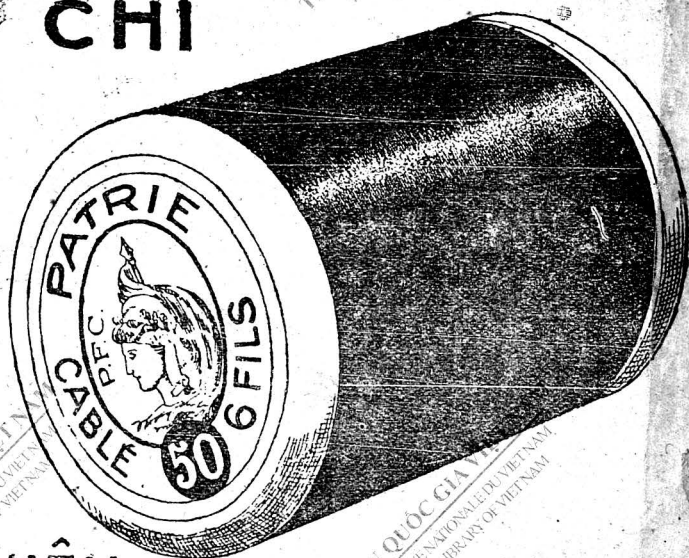
Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm : (Nghĩa là như góp tiền vậy) Lãi tính một phần mà thôi ; còn các số tiền ; người vay phải chịu.

Tôi cũng mua dùm, hay là bán dùm, ruộng, vườn, nhà, phố v.v. nên tôi sẵn có người chức mua, và người chức bán luôn luôn. Hễ viết thư cho tôi, thì được mắng ngay.

Tại nhà in HỒ-VĂN (Sa léc) có bán các thứ Truyện đủ bộ, đóng bìa dày rất đẹp, và bán sỉ các thứ văn Quốc ngữ của M. LÊ-MAI soạn.

Tại Hãng Hovan Sadec có làm hàng rào sắt, nhà thiết, sửa các thứ máy, có thợ đến nhà sửa như máy đèn riêng, sơn xe tuyệt diệu (sơn mài) đóng canot, thùng xe, sửa bình hơi (accumulateur). Thợ thiện-nghệ. Giá rẻ, làm rất mau.

Chỉ



HIỆU

PATRIE

PACHOD FRÈRE & C^{ie}
— LYON —

D.B. LICHÉ. N.T. 101500.

Sách mới xuất bản

Hoa-ngữ-chữ nam (sách dạy tiếng Quảng-đông dịch theo tiếng Bắc-kỳ) 0\$70; *An-quảng tân biên* (dịch theo tiếng Nam-kỳ) 1\$80. *Nguyễn-công Trứ*: bản sao tập các thư thơ của ông và có chú thích: 0\$95. *Bách mẫu-đơn*, truyện Tàu 1\$40. *Phụ-nữ dự gia đình*: 0\$40. *Tam quốc*, trọn bộ 8\$00. *Một chữ trinh*: 0\$25. *Tích-tà qui-chánh*: 0\$50. Lòng người nham hiểm: 0\$20. Nghĩa-hiệp kỳ duyên: 0\$20. — Ít ngày nữa sẽ có: *Kẻ làm người chịu*, tác-giả Hồ-biểu-Chánh. *Thất-hiệp ngũ ngũ*, cuốn thứ 4: 0\$40. *Cao-đẳng thanh-niên*, đang in. Thư và Mandat xin gởi cho:

TÍN-ĐỨC THƯ XÃ
37, rue Sabourain, SAIGON

Một thứ CRÈME

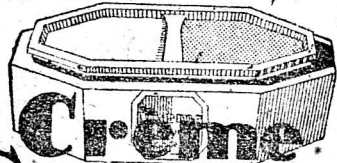
Dùng ban ngày, làm cho da mặt được trắng trẻo, mịn-màn và không trôi phấn.



Một thứ CRÈME

Dùng ban đêm, làm cho da mặt sạch sẽ và tươi tắn lại.

Une Crème de Jour qui embellit et fait tenir la poudre
Une Crème de Nuit qui nettoie et reconstitue l'épiderme
Ces deux produits jumeaux présentés dans un pot à deux compartiments voilà le principe merveilleux de la



Crème Siamoise

Hai thứ CRÈME này đựng chung trong một vỏ sành có hai ngăn; đây là cái nguyên chất tuyệt diệu của thứ:

Khắp nơi đều có bán

Đại lý độc quyền:

Hàng LUCIEN BERTHET & Cie
Bd Charner. — SAIGON

TOUT pour l'AUTO
TÉLÉG. COMIEL SAIGON
COMPTOIR INDUSTRIEL
146 RUE D'ESPAGNE 146
PLACE DU MARCHÉ CENTRAL
COCHINCHINE **SAIGON**
BOITE POSTALE N° 79



Bán piéces détachées và đồ phụ tùng cho đủ hiện
Hàng lập ra đã trên mười năm.

GIA RẺ HƠN HẾT

TIỆM

M. V. V.

NGUYEN-CHI-HOA
BÁN
Hàng thêu - Ren bắc
để di biểu và cho đám cưới.
Các thứ nón
Đóng các thứ giày
Tây - Annam đủ kiểu

Chạm mô bia đá
cắm thạch để mã

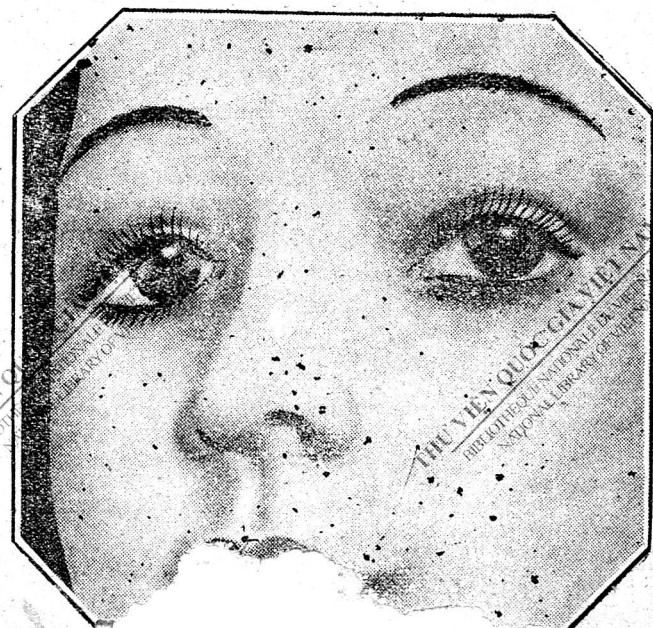
Khắc con dấu đồng
bằng đồng ván, ván...

83, Rue Catinat
SAIGON
Téléphone N° 798

Sửa-trị, Diêm-trang, Săn-sóc

GIA TÍNH NHẸ

Các thứ thuốc dôi, phân, crèmes, nước thơm.
Chỉ cho những cách giữ-gìn. Quý-vị hãy đến nhà:



KÉVA

Là Viện
Mỹ-nghệ
ở Paris